



Hội đồng Quản trị Công ty CP Đúc và Khoáng sản kính gửi đến Quý cổ đông các tài liệu liên quan đến Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021:

01. Thư mời họp
02. Chương trình Đại hội
03. Giấy xác nhận hoặc ủy quyền tham dự Đại hội
04. Dự thảo Quy chế làm việc của Đại hội
05. Mẫu thẻ biểu quyết
06. Phiếu lấy ý kiến cổ đông
07. Dự thảo Báo cáo của Ban Tổng giám đốc kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021
08. Dự thảo Báo cáo của Hội đồng Quản trị về hoạt động năm 2020 và phương hướng hoạt động năm 2021
09. Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán
10. Dự thảo Báo cáo giám sát tình hình hoạt động SXKD năm 2020 của Ban kiểm soát
11. Tờ trình về Kết quả sản xuất kinh doanh, phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2020;
12. Tờ trình v/v Chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2020
13. Tờ trình v/v Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận, phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2021
14. Tờ trình v/v Chi trả tiền lương, thù lao cho HĐQT và BKS năm 2021
15. Tờ trình v/v Lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính công ty 2021.
16. **Tài liệu bầu cử:**
 - (1). Tờ trình miễn nhiệm thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2016-2021 và bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021-2026
 - (2). Dự thảo Quy chế đề cử, ứng cử và bầu thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2021-2026
 - (3). Hướng dẫn ứng cử, đề cử thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2021-2026
 - (4). Đơn ứng cử thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2021-2026
 - (5). Đơn đề cử thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2021-2026
 - (6). Sơ yếu lý lịch ứng cử viên thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2021-2026
17. Dự thảo Nghị quyết Đại hội

**THƯ MỜI HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021**

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần Đo đạc và Khoáng sản

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Đo đạc và Khoáng sản trân trọng kính mời Quý cổ đông về dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, nội dung như sau:

1. Thời gian họp: 07h30' thứ năm, ngày 29/4/2021.
2. Địa điểm họp: Hội trường tầng 3, Trụ sở Công ty, số 80 phố Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.
3. Thành phần tham dự: Các cổ đông của Công ty cổ phần Đo đạc và Khoáng sản hoặc ủy quyền đại diện theo quy định (theo danh sách cổ đông chốt đến ngày 05/04/2021).
4. Chương trình và tài liệu họp: Chi tiết vui lòng đăng tải trên website:
<http://www.surminco.com.vn>
5. Thủ tục tham dự Đại hội: Khi đến tham dự Đại hội, đề nghị Quý cổ đông hoặc người được ủy quyền mang theo các giấy tờ sau:
 - Giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu hoặc Giấy Đăng ký kinh doanh (nếu đại diện là pháp nhân);
 - Giấy xác nhận hoặc ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.
6. Mọi chi tiết liên quan đến Đại hội, Quý cổ đông vui lòng liên hệ theo địa chỉ: Công ty cổ phần Đo đạc và Khoáng sản số 80, Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội, ĐT: 0243.8311628; Fax: 0243.7764278; địa chỉ email: thuylong79@gmail.com.

Trân trọng kính mời!

Tài liệu đính kèm:

- Giấy xác nhận hoặc ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2021;
- Chương trình và tài liệu họp: Vui lòng đăng tải trên website: <http://www.surminco.com.vn>

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phạm Hùng Thuận



Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2021

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

Thời gian tổ chức: Từ 7h 30' ngày 29 tháng 4 năm 2021

Địa điểm: Số 80, phố Láng Hạ, phường Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội

Thời gian	Nội dung
7h30' – 8h00'	<ul style="list-style-type: none">- Đón tiếp khách mời, đại biểu, cổ đông- Kiểm tra tư cách cổ đông, lập danh sách các cổ đông có mặt
8h00' – 8h30'	<ul style="list-style-type: none">- Khai mạc, tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu.- Bầu Đoàn chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm tra tư cách cổ đông, Ban kiểm phiếu.- Thông qua chương trình nghị sự.- Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.- Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội.
8h30' – 9h30'	<p>Trình bày các báo cáo:</p> <ul style="list-style-type: none">- Báo cáo của Ban Tổng giám đốc kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.- Báo cáo của Hội đồng Quản trị về hoạt động năm 2020 và phương hướng hoạt động năm 2021.- Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán.- Báo cáo giám sát tình hình hoạt động SXKD năm 2020 của Ban kiểm soát.
9h30' - 10h30'	<p>Thảo luận và thông qua các nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none">- Thảo luận và thông qua các báo cáo.- Thảo luận và thông qua các tờ trình về việc:<ul style="list-style-type: none">+ Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán;+ Kết quả SXKD, phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2020;+ Chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2020;+ Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận, phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2021;+ Chi trả tiền lương, thù lao cho HĐQT và BKS năm 2021;+ Lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính công ty 2021.



10h30'-11h30'	<p>Bầu thành viên HĐQT và BKS Công ty nhiệm kỳ 2021-2026</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Tờ trình v/v miễn nhiệm TV HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2016-2021 và bầu TV HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2021-2026. - Thông qua Quy chế đề cử, ứng cử và bầu thành viên HĐQT và BKS Công ty nhiệm kỳ 2021-2026. - Thông qua báo cáo đề cử, ứng cử; Danh sách đề cử, ứng cử và giới thiệu thông tin về người được đề cử, ứng cử thành viên HĐQT và BKS - Trường ban bầu cử hướng dẫn bỏ phiếu, phát phiếu bầu. - Cổ đông bỏ phiếu; Ban bầu cử thu phiếu và kiểm phiếu bầu. - Công bố kết quả bầu thành viên HĐQT và BKS Công ty nhiệm kỳ 2021-2026.
11h30'-11h45'	<p>Đại hội nghị giải lao</p> <p>Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2026 họp bầu Chủ tịch HĐQT và Tổng giám đốc.</p> <p>Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026 họp bầu Trưởng Ban kiểm soát</p>
11h45'-12h15'	<ul style="list-style-type: none"> - Thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021-2026 ra mắt và công bố kết quả bầu Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc và Trưởng Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026. - Đại diện Công ty TNHH MTV TN&MT VN phát biểu - Thông qua Biên bản họp và Nghị quyết của Đại hội - Tuyên bố bế mạc Đại hội.

BAN TỔ CHỨC



**GIẤY XÁC NHẬN HOẶC ỦY QUYỀN
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐO ĐẶC VÀ KHOÁNG SẢN**

Kính gửi: **HĐQT CÔNG TY CỔ PHẦN ĐO ĐẶC VÀ KHOÁNG SẢN**

Tên pháp nhân/thể nhân:

Người đại diện (nếu là pháp nhân):

CMTND/HC/ĐKKD số: Ngày cấp: Nơi cấp:.....

Địa chỉ:

Hiện đang sở hữu:(Bằng chữ:.....)

Xin xác nhận sẽ đến tham dự ĐHCĐ thường niên năm 2021 của Công ty:

Hoặc đồng ý ủy quyền cho người khác :

Người được ủy quyền:

CMTND/HC/ĐKKD số:Ngày cấp: Nơi cấp:.....

Số cổ phần ủy quyền:.....

Được đại diện tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Đo đặc và Khoáng sản và thực hiện mọi quyền lợi, nghĩa vụ tại Đại hội tương ứng với số cổ phần đã ủy quyền. Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật.

Ghi chú:

- Cổ đông chỉ được đánh dấu X vào một trong hai ô vuông để xác nhận tham dự hoặc ủy quyền cho người khác. Khi đánh X vào ô ủy quyền, đề nghị cổ đông điền đầy đủ thông tin người được ủy quyền;

- Để thuận lợi cho công tác tổ chức, kính đề nghị quý cổ đông gửi giấy xác nhận hoặc ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông bằng hình thức gửi thư hoặc fax hoặc gửi vào hòm thư thuylong79@gmail.com về trước ngày 26/4/2021 theo địa chỉ: Công ty cổ phần Đo đặc và Khoáng sản - 80 - Láng Hạ - Đống Đa - TP Hà Nội, ĐT: 0243.8311628. Fax: 0243.7764278 (nếu là bản fax thì phải nộp lại bản gốc cho Ban tổ chức khi đến tham dự Đại hội).

....., ngày tháng 4 năm 2021

Người nhận ủy quyền
(Ký và ghi rõ họ tên)

Cổ đông xác nhận/ủy quyền
(Ký và ghi rõ họ tên)

DỰ THẢO

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2021

QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020 của Quốc hội và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Đo đạc và Khoáng sản;

Để Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Đo đạc và Khoáng sản (sau đây gọi là “Công ty”) được thành công, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các Cổ đông theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua “*Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông*” với các nội dung sau:

Điều 1: Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông

- Các cổ đông của Công ty hoặc Người đại diện theo ủy quyền có tên trong danh sách chốt ngày 05/04/2021 đều có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Đo đạc và Khoáng sản.
- Mỗi cổ đông hoặc Người đại diện theo ủy quyền khi tới tham dự Đại hội nhận phiếu biểu quyết có Mã số cổ đông, tổng số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện sở hữu có quyền biểu quyết.
- Các cổ đông đến dự Đại hội muộn hơn thời gian quy định có quyền đăng ký tham dự Đại hội và tham gia biểu quyết nhưng hiệu lực các kết quả biểu quyết trước đó không bị ảnh hưởng.
- Trong thời gian diễn ra Đại hội, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Chủ tọa Đại hội, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.
- Cổ đông, Người đại diện theo ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông.

Điều 2: Quyền và nghĩa vụ của Đoàn Chủ tịch Đại hội đồng cổ đông

- Chủ trì và điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Trình các báo cáo tại Đại hội;
- Hướng dẫn Đại hội thảo luận;
- Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;



- Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua;

- Tiến hành Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ, có trật tự và phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông và Người đại diện theo ủy quyền tham dự.

Điều 3: Trách nhiệm của Ban thư ký

- Ban thư ký ghi chép đầy đủ và trung thực các nội dung của Đại hội;
- Lập và xin ý kiến Đại hội thông qua Biên bản Đại hội;
- Hỗ trợ Chủ tọa công bố các văn bản, kết luận hoặc gửi thông báo của Chủ tọa đại hội đến các cổ đông khi được yêu cầu.

Điều 4: Trách nhiệm của Ban kiểm tra tư cách cổ đông, Ban Bầu cử và Kiểm phiếu

Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông:

Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm 01 Trưởng ban và một số ủy viên có chức năng kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện ủy quyền đến dự họp: Kiểm tra Chứng minh nhân dân (hoặc giấy tờ tùy thân khác có khả năng chứng minh), Giấy mời, Giấy uỷ quyền (nếu có), đồng thời có nghĩa vụ phát Thẻ biểu quyết... cho cổ đông hoặc người đại diện ủy quyền của các cổ đông và Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ.

Quyền và nghĩa vụ của Ban Bầu cử và Kiểm phiếu:

1. Ban Bầu cử và Kiểm phiếu gồm 01 Trưởng ban và một số ủy viên không phải là các ứng viên vào thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và do Đại hội biểu quyết thông qua.

2. Ban kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ.

3. Ban Bầu cử và kiểm phiếu thông báo “Quy chế đề cử, ứng cử và bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026”, hướng dẫn cách sử dụng Thẻ biểu quyết và Phiếu bầu cử; tiến hành thu Thẻ biểu quyết và Phiếu bầu cử sau khi Đại hội biểu quyết và bầu cử; Kiểm phiếu; Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu.

Điều 5: Phát biểu ý kiến trong Đại hội đồng cổ đông

Cổ đông khi phát biểu hoặc cần tranh luận thì giơ tay. Để thuận tiện việc ghi vào biên bản, khi được mời phát biểu thì cổ đông giới thiệu tên và mã số cổ đông. Nội dung ý kiến cần ngắn gọn, tránh trùng lặp, hoặc cổ đông có thể ghi ý kiến vào Phiếu lấy ý kiến cổ đông (đính kèm tài liệu Đại hội) và chuyển cho Đoàn Chủ tịch.

Điều 6: Biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông

- Cổ đông biểu quyết các vấn đề tại Đại hội bằng phiếu biểu quyết thông qua mỗi nội dung bằng cách giơ phiếu biểu quyết.

- Cổ đông, Người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội đều có quyền biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội, quyền biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện sở hữu.

- Các vấn đề biểu quyết tại Đại hội được thông qua khi đạt tỷ lệ biểu quyết đồng ý của ít nhất 51% tổng số cổ phần biểu quyết của tất cả cổ đông có mặt trực tiếp hoặc thông qua Người đại diện theo ủy quyền, trừ các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến: Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty; Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản và bằng hoặc lớn hơn năm mươi phần trăm (50%) vốn điều lệ được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty chỉ được thông qua khi được sự chấp thuận của ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.

Điều 7: Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

Các nội dung tại Đại hội đồng cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản và Nghị quyết Đại hội. Biên bản và Nghị quyết Đại hội được đọc và thông qua trước khi bế mạc.

Điều 8: Điều khoản thi hành

Trên đây là Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Đo đạc và Khoáng sản. Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
ĐO ĐẠC VÀ
KHOÁNG SẢN
ĐƯỜNG 04 - TP HÀ NỘI



Phạm Hùng Thuận



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐO ĐẶC VÀ KHOÁNG SẢN



THẺ BIỂU QUYẾT

22

CỔ ĐÔNG/ĐẠI DIỆN CỔ ĐÔNG: *NGUYỄN VĂN A*

1.300 CP

Thẻ này không nộp cho ban kiểm phiếu, biểu quyết bằng cách giơ lên

Thẻ biểu quyết này chỉ có giá trị trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 ngày 29/4/2021

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐO ĐẠC VÀ KHOÁNG SẢN



PHIẾU LẤY Ý KIẾN CỔ ĐÔNG

1. Thông tin cổ đông:

- Họ và tên cổ đông/ Người đại diện:.....
- Mã số cổ đông:.....
- Số CCCD/CMND/GĐKKD/Hộ chiếu:.....

2. Phần lấy ý kiến và đặt câu hỏi (nếu có):

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2021

Cổ đông
(Ký và ghi rõ họ tên)

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐO ĐẶC VÀ KHOÁNG SẢN

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

**VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020 VÀ
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021**

Năm 2021



CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐO ĐẠC VÀ KHOÁNG SẢN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DỰ THẢO

Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2021

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và
kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021

Phần thứ nhất
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2020

I. TÌNH HÌNH CHUNG

1. Thuận lợi

- Công ty luôn được sự quan tâm chỉ đạo, ủng hộ, giúp đỡ kịp thời của Đảng ủy, Lãnh đạo, các phòng ban chức năng của Công ty TNHH MTV Tài nguyên và Môi trường Việt Nam.

- Công ty là đơn vị có bề dày trong lĩnh vực đo đạc bản đồ, quản lý đất đai, địa chất khoáng sản. Lực lượng lao động có tay nghề vững vàng, cần cù, chịu khó, máy móc thiết bị được trang bị đầy đủ, hiện đại đáp ứng được yêu cầu sản xuất kinh doanh.

- Cán bộ, công nhân viên và người lao động trong Công ty rất đoàn kết, có tinh thần trách nhiệm cao, luôn khắc phục khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ vì sự phát triển chung của Công ty.

- Công ty đã tích cực tìm kiếm mở nhiều nhiệm vụ mới cùng với các nhiệm vụ dở dang từ năm trước chuyển sang nên Công ty đã điều phối, giao nhiệm vụ cho các đơn vị sản xuất rõ ràng, đầy đủ ngay từ đầu năm.

- Hệ thống các nội quy, quy chế nội bộ của Công ty đã được điều chỉnh, bổ sung phù hợp với các quy định hiện hành và tình hình thực tế hoạt động của Công ty là cơ sở để thống nhất quản lý, điều hành trong toàn Công ty, tạo được sự minh bạch, dân chủ, đảm bảo quyền lợi của tập thể, quyền lợi của người lao động, tạo được sự đồng thuận trong việc tổ chức và thực thi các nhiệm vụ được giao.

2. Khó khăn

- Các hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty hiện chủ yếu là trong lĩnh vực tư vấn dịch vụ quản lý đất đai, trong khi đó nhiều địa phương đến nay đã cơ bản hoàn thành việc đo đạc lập bản đồ địa chính, cấp GCNQSD đất, mặt khác nguồn kinh phí tại địa phương hạn chế nên việc mở nhiệm vụ gặp rất nhiều khó khăn.

- Các doanh nghiệp tư nhân hoạt động trong lĩnh vực đo đạc bản đồ ngày càng nhiều, với lợi thế quy mô gọn, nhẹ, cơ chế thông thoáng đang dần chiếm lĩnh

thị trường. Vì vậy việc mở nhiệm vụ đo đạc bản đồ ở các địa phương ngày càng khó khăn, chi phí cao.

- Nhiều công trình đo đạc bản đồ địa chính dở dang từ các năm trước chuyển sang, các nội dung công việc còn lại chủ yếu là dạng công việc nội nghiệp, hoàn thiện tài liệu, hồ sơ, ký kết các biên bản với địa phương, với chủ sử dụng đất nên mất nhiều thời gian và đòi hỏi lực lượng lao động có tay nghề cao, nắm vững quy trình chuyên môn. Ngoài ra, hiện nay số lượng các công trình cấp GCN còn tồn từ nhiều năm trước là khá lớn đây là dạng công việc gặp nhiều khó khăn trong việc tổ chức thực hiện và hiệu quả không cao.

- Nguồn kinh phí Chính phủ hỗ trợ cho Dự án tổng thể không có, các địa phương nguồn đối ứng không nhiều, hiện nay còn rất nhiều công trình Công ty đã thực hiện hoàn thành từ các năm trước nhưng chưa được thanh toán; Mặt khác hạn mức tín dụng của Công ty hạn chế do vậy Công ty gặp khá nhiều khó khăn trong việc lo kinh phí để đáp ứng cho sản xuất cũng như thanh quyết toán cho người lao động.

- Lực lượng lao động ở các đơn vị sản xuất trong năm chuyển chuyên khá nhiều, đặc biệt là lao động trực tiếp có tay nghề cao, dẫn đến một số đơn vị mất cân đối giữa lực lượng gián tiếp và lực lượng trực tiếp sản xuất, thiếu cán bộ kỹ thuật có thể đảm nhiệm ở các vị trí nhóm trưởng, tổ trưởng gây không ít khó khăn khi triển khai các hợp đồng ký mới;

- Bộ máy quản lý của Công ty hiện vẫn còn khá cồng kềnh, nhiều vị trí chưa tận dụng được hết năng suất, năng lực làm việc, đây là cũng là một khó khăn đối với Công ty hiện nay;

- Giá thuê đất cao, lương tối thiểu vùng tăng lên hàng năm dẫn đến các chi phí về nộp thuế, về kinh phí chi trả cho đóng bảo hiểm ngày càng nhiều;

- Đại dịch COVID-19 bùng phát từ đầu năm 2020 đến nay, nhiều địa phương phải cách ly, phong tỏa làm ảnh hưởng lớn đến việc thi công, triển khai nhiệm vụ.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2020

II.1. Về ký kết hợp đồng

1. Lĩnh vực đo đạc bản đồ, quản lý đất đai

Năm 2020 Công ty tiếp tục thực hiện các hợp đồng kinh tế ký với các đối tác từ các năm trước và tìm kiếm ký kết các hợp đồng mở mới, cụ thể:

- Hợp đồng dở dang từ các năm trước chuyển sang là 86 hợp đồng, giá trị còn lại thực hiện từ năm 2020 là 86,2 tỷ đồng.

- Hợp đồng ký mới trong năm 2020 là 96 hợp đồng, giá trị 114,9 tỷ đồng.

2. Lĩnh vực điều tra thăm dò địa chất

Hợp đồng dở dang từ năm trước chuyển sang là 8 hợp đồng, giá trị thực hiện năm 2019 là 5,1 tỷ đồng. Ký mới năm 2020 là 12 hợp đồng, giá trị 9,8 tỷ đồng.

II.2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD

1. Lĩnh vực đo đạc bản đồ, quản lý đất đai

a. Công tác lập Thiết kế KTDT

Hoàn thành các Thiết kế KTDT đo đất lâm nghiệp hộ gia đình cá nhân trên địa bàn 3 huyện Võ Nhai, Đại Từ, Định Hóa của tỉnh Thái Nguyên; Thiết kế KTDT đo đạc bản đồ địa chính, cấp GCNQSD đất, xây dựng CSDL đất đai huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

b. Công tác đo đạc bản đồ, quản lý đất đai

- Các công trình đo đạc bản đồ địa chính:

+ Các công trình đã hoàn thành dứt điểm công đoạn đo đạc bản đồ gồm: Đo đạc bản đồ địa chính xã Tân Đức, tỉnh Thái Nguyên; Đo đạc bản đồ địa chính xã Báo Đáp, tỉnh Yên Bái; Đo đạc bản đồ địa chính xã Quảng Tiến, Hòa Đông, thị trấn Quảng Phú, tỉnh Đắk Lắk; Đo đạc bản đồ địa chính khu vực đất sản xuất nông nghiệp xã Nghi Mỹ, tỉnh Nghệ An.

+ Các công trình hoàn thành hoặc hoàn thành một phần công đoạn đo đạc ngoại nghiệp gồm: xã Nghọc Thanh, phường Xuân Hòa, phường Đồng Xuân và xã Cao Minh, tỉnh Vĩnh Phúc; xã Nam Phong, Thun Nai, xã Thu Phong và thị trấn Cao Phong, tỉnh Hòa Bình.

- Công tác trắc địa biển:

Công ty đã hoàn thành hợp đồng công tác trắc địa phục vụ công tác địa vật lý trên vùng biển Tư Chính - Vũng Mây thuộc dự án GH; Quan trắc mực nước biển thuộc Dự án Bình Thuận - Cà Mau; Công tác trắc địa phục vụ địa vật lý biển thuộc Dự án Bình Thuận - Cà Mau năm 2020; Hợp đồng Thành lập bản đồ khu vực biển đề nghị giao, lập bản đồ thể hiện đường mực nước biển thấp nhất trung bình trong nhiều năm khu vực huyện Nghĩa Hưng, Nam Định.

- Các công trình địa giới 513:

Hoàn thành cơ bản công trình cắm mốc, lập bản đồ, hồ sơ địa giới hành chính tại các tỉnh Lai Châu và Nghệ An. Riêng tại tỉnh Cao Bằng đang chờ ý kiến của Bộ Nội vụ để hoàn thiện bàn giao tài liệu.

- Công tác đo đạc, cắm mốc ranh giới đất nông lâm trường:

Hoàn thành một phần dự án đo đất có nguồn gốc từ đất nông, lâm trường trả về địa phương tỉnh Thái Nguyên. Công việc còn lại đang tiếp tục thực hiện.

- Công tác xây dựng cơ sở dữ liệu:

Hoàn thành một phần các công trình gồm: Xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai 03 xã: Mường Than, Mường Kim, Mường Mít, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Xây

dựng cơ sở dữ liệu đất đai huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên; Xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

- Công tác KTNT sản phẩm:

Hoàn thành KTNT công tác kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất tại địa bàn tỉnh Cao Bằng, Thanh Hóa. Hoàn thành KTNT một phần công đoạn cấp GCN của huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi và đang thực hiện KTNT sản phẩm đo đạc bản đồ địa chính, cấp GCNQSD đất và xây dựng CSDL địa chính 3 thị trấn, tỉnh Cao Bằng.

- Công tác cấp GCN:

Trong năm 2020 các đơn vị toàn Công ty đã thực hiện cơ bản hoàn thành được 5 xã Nghĩa Thuận, Tăng Thành, Minh Thành, Quỳnh Thắng và xã Nghĩa Bình cấp giấy chứng nhận tại các tỉnh Nghệ An; 02 xã Cẩm Nhân, Tích Cốc tại địa bàn tỉnh Yên Bái.

✓ Tổng giá trị hoàn thành trong lĩnh vực đo đạc bản đồ, quản lý đất đai là 50,241 tỷ đồng.

2. Lĩnh vực điều tra thăm dò địa chất

Năm 2020, đơn vị thi công đã hoàn thành các công trình Lập điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh Kon Tum đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; thu thập số liệu tại BC thăm dò khoáng sản cát, sỏi xây dựng Pắc Châm, Lập Báo cáo tính trữ lượng khoáng sản cát, sỏi, xã Bàn Trạch xã Thượng Giáo, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn; Lập hồ sơ xin quyết định chủ trương đầu tư Dự án đầu tư XD công trình khai thác lộ thiên cát, sỏi làm VLXDTT mỏ Pắc Châm, xã Bàn Trạch, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn; thực hiện khảo sát và lập BC đánh giá tiềm năng khoáng sản đất sét làm gạch ngói, đất san lấp đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; đề án Thăm dò quặng sắt khu vực, tỉnh Bắc Kạn; khoan định khu vực cấm hoạt động khoáng sản, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản tỉnh Bắc Kạn.

✓ Giá trị sản lượng hoàn thành trong lĩnh vực điều tra thăm dò địa chất là 6,164 tỷ đồng.

3. Lĩnh vực sản xuất và kinh doanh khác

- Các hoạt động kinh doanh khác của Công ty vẫn tiếp tục duy trì, tuy nhiên việc kinh doanh khách sạn, nhà hàng ăn uống tại TP. Vinh, Nghệ An và hợp tác kinh doanh ở 80 Láng Hạ cũng bị ảnh hưởng do đại dịch COVID-19 bùng phát.

✓ Giá trị hoàn thành đạt khoảng 4,478 tỷ đồng

Tóm lại:

- Sản lượng:

+ Sản lượng kế hoạch: 55 tỷ đồng;

+ Sản lượng thực hiện: 60,9 tỷ đồng, đạt 110,7% kế hoạch đề ra;

Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2020 và kế hoạch SXKD năm 2021

- Doanh thu:

+ Doanh thu kế hoạch: 45 tỷ đồng;

+ Doanh thu thực hiện: 49.509 tỷ đồng, đạt 110,0% kế hoạch đề ra;

- Lợi nhuận:

+ Lợi nhuận kế hoạch: 500 triệu đồng;

+ Lợi nhuận thực hiện: 672.536 triệu đồng, đạt 134,5% kế hoạch đề ra;

+ Lợi nhuận sau thuế: 634.378 triệu đồng;

- Thu nhập bình quân:

+ Thu nhập bình quân kế hoạch: 8,000 triệu đồng/người/tháng;

+ Thu nhập bình quân thực hiện: 8,239 triệu đồng/người/tháng, đạt 102,99% kế hoạch đề ra;

Bảng kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Tổng	Ghi chú
1	Tổng số công trình			
2	Giá trị thực hiện theo lĩnh vực	Tr.đồng	60.900	
2.1	Đo đạc bản đồ, quản lý đất đai	Tr.đồng	50.258	
2.3	Môi trường	Tr.đồng	0	
2.4	Địa chất khoáng sản (điều tra, thăm dò)	Tr.đồng	6.164	
2.5	Khác	Tr.đồng	4.478	
3	Doanh thu thực hiện theo lĩnh vực	Tr.đồng	49.509	
2.1	Đo đạc bản đồ, quản lý đất đai	Tr.đồng	41.467	
2.3	Môi trường	Tr.đồng	0	
2.4	Địa chất khoáng sản (điều tra, thăm dò)	Tr.đồng	3.559	
2.5	Khác	Tr.đồng	4.483	
4	Lợi nhuận (Trước thuế)	Tr.đồng	672.5	
5	Quỹ lương	Tr.đồng	27.287	
6	Giá trị còn lại chuyển sang năm 2020	Tr.đồng	11.391	

II.3. Công tác tổ chức, lao động, tiền lương và thực hiện chế độ chính sách với người lao động.

1. Công tác tổ chức

Công tác bổ nhiệm cán bộ: Trong năm 2020, Công ty đã bổ nhiệm 01 Trưởng phòng. Nhìn chung đội ngũ lãnh đạo quản lý của Công ty có tinh thần trách nhiệm cao, có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng, có tinh thần đoàn kết và luôn hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

2. Lực lượng lao động

Tổng số lao động sử dụng bình quân trong năm là 276 người, trong đó:

- Lao động trong biên chế (đến thời điểm 31/12/2020) là 138 người, trong đó:

+ Lao động gián tiếp: 36 người

+ Lao động trực tiếp: 102 người

+ Tăng, giảm lao động trong biên chế năm 2020 (tiếp nhận mới: 6 người; Chấm dứt HĐLĐ là 22 người; Nghi chế độ BHXH là 6 người).

- Lao động hợp đồng thời vụ: 138 người.

- Chất lượng lực lượng lao động (tính trên số lao động trong biên chế):

+ Trình độ trên đại học: 17/138 người, chiếm 12,3%.

+ Đại học: 68/138 người, chiếm 49,3%.

+ Cao đẳng: 11/138 người, chiếm 8,0%.

+ Trung cấp, công nhân kỹ thuật: 42/138 người, chiếm 30,4%.

3. Công tác tiền lương

- Trên cơ sở các quy định hiện hành của Nhà nước và Quy chế Tiền lương, tiền thưởng đã được ban hành thống nhất trong nội bộ Công ty, việc thanh toán tiền lương, tiền thưởng cho người lao động luôn được thực hiện đúng các quy định của Nhà nước cũng như Quy chế của Công ty.

- Công tác nâng lương, chuyển ngạch của Công ty luôn được thực hiện đúng quy định. Tính đến 31/12/2020 Công ty đã làm thủ tục xét và nâng lương, chuyển ngạch cho 43 người, trong đó:

+ Nâng bậc lương thường kỳ cho 43 người.

+ Chuyển ngạch lương cho 0 người.

- Một số chỉ tiêu cơ bản:

Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2020 và kế hoạch SXKD năm 2021

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	So với kế hoạch (%)	So với năm 2019 (%)
1	2	3	4	5	6 = 5/4	7 = 5/3
Số lao động bình quân năm	Người	253	284	276	97,18%	109,09%
Doanh thu	Tr.đồng	40.703	45.000	49.509	110%	121,63%
Sản phẩm dở dang	Tr.đồng	10.308	10.000	11.391	113,91%	110,50%
Tổng quỹ lương	Tr.đồng	23.150	27.298	27.287	99,96%	117,87%
Thu nhập bình quân tháng	Tr.đồng	7.720	8.000	8.239	102,99%	106,72%

4. Chế độ chính sách với người lao động

- Thực hiện đóng bảo hiểm đối với Nhà nước: Công ty đã nộp đầy đủ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp tính đến hết tháng 12/2020.

- Chế độ chính sách đối với người lao động luôn được Công ty quan tâm, đảm bảo đầy đủ, kịp thời và đúng chế độ:

+ Năm 2020 toàn bộ 100% người lao động được đóng và cấp thẻ BHYT đến 31/12/2020. Đến nay đã có 100% người lao động được cấp thẻ BHYT có giá trị từ 01/01/2021.

+ Trang bị bảo hộ lao động đầy đủ và kịp thời cho người lao động.

+ Thanh toán đầy đủ, kịp thời chế độ ốm đau, thai sản cho người lao động.

+ Năm 2020, mặc dù Công đoàn công ty đã trình và được lãnh đạo công ty phê duyệt kế hoạch du xuân, tham quan nghỉ mát nhưng do tình hình dịch bệnh Covid-19 nên không tổ chức thực hiện tập trung được mà giao kinh phí cho các đơn vị tự tổ chức tùy theo tình hình thực tế của từng đơn vị, từng địa phương.

II.4. Công tác quản lý kỹ thuật, chất lượng sản phẩm và đào tạo**1. Công tác quản lý kỹ thuật, chất lượng sản phẩm.**

Công ty là một trong những đơn vị có uy tín trên thị trường do đặc bản đồ, tư vấn trong lĩnh vực quản lý đất đai, địa chất khoáng sản. Do vậy, Công ty luôn xác định công tác quản lý kỹ thuật nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm là ưu tiên hàng đầu. Trên cơ sở nhiệm vụ kế hoạch được giao, các đơn vị sản xuất trực thuộc tổ chức triển khai thực hiện theo đúng quy trình, quy phạm và thiết kế được duyệt và yêu cầu của Chủ đầu tư. Công tác kiểm tra giám sát chất lượng, khối lượng, tiến độ thi công công trình được đơn vị tiến hành thường xuyên trong quá trình sản xuất. Công tác kiểm tra giám sát, xác nhận khối lượng sản phẩm cấp Công ty được giao cho phòng Kỹ thuật - Công nghệ. Trên cơ sở khối lượng đã thực hiện của các đơn vị trực thuộc, phòng Kỹ

thuật - Công nghệ kiểm tra, lập hồ sơ kiểm tra nghiệm thu trình chủ đầu tư theo đúng quy định.

Trong năm 2020 các công trình ở mọi lĩnh vực đều được các đơn vị thi công đảm bảo đúng tiến độ và chất lượng theo yêu cầu, được chủ đầu tư đánh giá cao.

2. Công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học công nghệ

Công tác đào tạo nâng cao trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực luôn được Công ty quan tâm, chỉ đạo và coi là nhiệm vụ then chốt trong việc phát triển và tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường. Các cán bộ trẻ có năng lực, khả năng gắn bó lâu dài công ty luôn được tạo điều kiện để tham gia các khóa đào tạo dài hạn tại các trường đại học. Cử cán bộ tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, đào tạo ngắn hạn do cấp trên tổ chức. Ngoài ra hàng năm Công ty tự tổ chức các lớp tập huấn cho cán bộ kỹ thuật trong các lĩnh vực mà công ty đang hoạt động. Thường xuyên cử cán bộ phòng Kỹ thuật - Công nghệ xuống hỗ trợ kỹ thuật và hướng dẫn cho các đơn vị tại địa bàn thi công.

II.5. Công tác tài chính, kế toán

- Công tác tài chính kế toán của Công ty đã đi vào quy chuẩn, nề nếp và mọi chế độ chính sách mới đều được cập nhật thường xuyên để việc thực hiện theo đúng các quy định hiện hành. Hệ thống chứng từ, sổ sách kế toán theo đúng quy chuẩn.

- Năm 2020 tình hình tài chính của Công ty có nhiều thuận lợi ngay từ đầu năm, do các Chủ đầu tư thanh toán kinh phí các công trình đã hoàn thành và tạm ứng các công trình ký mới và đồng thời chủ động tiếp cận để tìm nguồn vốn vay từ các tổ chức tín dụng để thanh toán cho người lao động và cấp cơ bản đủ kinh phí cho mọi mặt hoạt động của Công ty.

Nhìn chung hoạt động tài chính, thủ tục thanh quyết toán của Công ty thực hiện khá tốt, đúng với những quy định của Nhà nước và quy chế nội bộ của Công ty.

II.6. Công tác mua sắm, quản lý và sử dụng thiết bị, tài sản.

- Toàn bộ tài sản, thiết bị máy móc Công ty đầu tư, mua sắm và trang bị cho các đơn vị trong toàn Công ty theo đúng nhu cầu, năng lực hoạt động. Các đơn vị trực thuộc Công ty quản lý, bảo quản và khai thác sử dụng có hiệu quả các thiết bị máy móc được giao và lập sổ theo dõi quản lý tài sản.

- Các thiết bị máy móc của Công ty được trang bị mua sắm từ các năm trước là tương đối đầy đủ, hiện đại, việc sử dụng, bảo quản của các đơn vị là tương đối tốt. Năm 2020, Công ty đã mua sắm, bổ sung thêm 03 máy quét A3, 01 máy quét A4, 02 máy GPS 3 tần số, và sửa chữa một số thiết bị cũ với tổng giá trị là 425,0 triệu đồng.

II.7 Các mặt công tác khác.

1. Công tác thi đua khen thưởng

- Danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng được trao tặng năm 2019:
 - + Khen thưởng của Công ty: Công nhận 1 tập thể lao động xuất sắc và 22 cá nhân chiến sĩ thi đua cấp cơ sở.
- Kết quả bình xét thi đua và đề nghị khen thưởng năm 2020:
 - + Khen thưởng của Công ty: Công nhận 6 tập thể lao động xuất sắc và danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở cho 34 cá nhân.

2. Công tác đoàn thể và công tác xã hội khác

Công ty luôn tạo điều kiện ủng hộ mọi mặt cho các đoàn thể hoạt động theo đúng chương trình, mục tiêu đề ra, cụ thể:

- + Chỉ đạo các tổ công đoàn trực thuộc tổ chức tham quan nghỉ mát cho 100% người lao động của đơn vị mình; Công đoàn Công ty phối hợp với Ban nữ công tổ chức cho 100% nữ CBCNV đi tham quan, du lịch nhân ngày phụ nữ Việt Nam 20/10 và ngày quốc tế phụ nữ 8/3, tổ chức cho các cháu thiếu nhi ngày 01/6.
- + Các trường hợp ốm đau, hoạn nạn, hiếu, hỷ đã được Công đoàn Công ty tổ chức thăm hỏi, động viên kịp thời.

3. Công tác an ninh, quốc phòng

Do đặc thù công việc thường xuyên công tác ở khu vực khu vực biên giới, hải đảo, khu vực có đồng bào dân tộc thiểu số, nên vấn đề giáo dục về bảo vệ an ninh quốc phòng, bảo vệ chính trị nội bộ luôn được Công ty quan tâm. Công ty đã làm tốt công tác giáo dục tư tưởng từ đó cán bộ, đảng viên, người lao động trong đơn vị luôn có lập trường, tư tưởng vững vàng, kiên định, trung thành với đường lối của Đảng. Trong công việc, trong sinh hoạt luôn giữ mối đoàn kết với nhân dân đặc biệt ở khu vực có đồng bào dân tộc thiểu số.

Đánh giá chung:

- Năm 2020, nhiều địa phương thực hiện triển khai xây dựng CSDL đất đai theo Dự án VILG, do đặc bản đồ thuộc dự án tổng thể..., lãnh đạo Công ty đã tích cực nắm bắt thông tin, mở rộng quan hệ và đã tham gia, ký được nhiều hợp đồng có giá trị kinh tế lớn đảm bảo công ăn việc làm cho người lao động. Nhiều hợp đồng ký mới được chủ đầu tư cho tạm ứng kinh phí nên cũng giảm bớt khó khăn về nguồn vốn phục vụ sản xuất. Mặc dù vậy, nhìn chung, năm 2020 vẫn là một năm tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty gặp nhiều khó khăn về công ăn việc làm, về lực lượng lao động, về nguồn kinh phí tổ chức thực hiện các công trình. Nhưng với trách nhiệm, nhiệt tình, sự năng động, lãnh đạo, các phòng chuyên môn Công ty rất quyết liệt trong việc chỉ đạo, điều hành, hỗ trợ, tháo gỡ, giải quyết khó khăn nhiều công trình phức tạp ở nhiều đơn vị trực thuộc. Do vậy, Công ty hoàn thành toàn diện các mục tiêu, kế hoạch sản xuất kinh doanh đề ra.

- Năm 2020 mặc dù hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thu được nhiều thắng lợi, nhưng thực tế Công ty còn gặp nhiều khó khăn, còn nhiều hạn chế, bất cập cần khắc phục như sau:

+ Thu nhập của người lao động ở bộ phận lao động trực tiếp có nhiều bất cập, chênh lệch lớn giữa các địa bàn, các công trình. Một bộ phận người lao động thực hiện các công trình ở địa bàn khó khăn, các công trình liên quan đến nội dung đo chỉnh lý bản đồ địa chính, đăng ký kê khai cấp GCNQSD đất có thu nhập không cao, vì vậy cần điều chỉnh các Quy chế của Công ty cho phù hợp nhằm đảm bảo quyền lợi cho người lao động, tạo động lực, khuyến khích người lao động hay say sản xuất, yên tâm làm việc.

+ Mặc dù các đơn vị sản xuất hiện nay đang đều có nhiệm vụ để thực hiện nhưng nhiều công trình đã đi vào giai đoạn kết thúc như các công trình cấp GCN, đo đạc bản đồ địa chính huyện Sóc Sơn, huyện Phú Xuyên... Đây là các công trình đòi hỏi lực lượng kỹ thuật có chuyên môn vững, tốn nhiều thời gian công sức nhưng lại không tạo ra được giá trị trị sản lượng cao.

+ Lực lượng thi công của các đơn vị các năm gần đây thiếu rất nhiều, trong khi việc bổ sung, tuyển dụng thêm lực lượng cho các đơn vị sản xuất trực thuộc gặp khá nhiều khó khăn dẫn đến việc khi triển khai thực hiện nhiều công trình cùng một lúc các đơn vị không có người để thực hiện hoặc nhiều công trình bố trí lực lượng mỏng nên đã ảnh hưởng đến tiến độ thi công.

+ Theo tinh thần của Công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam về thực hiện thoái vốn tại các Công ty cổ phần trong năm 2020. Đến nay, việc thoái vốn tại Công ty vẫn chưa thực hiện do cách xác định giá trị đất của Công ty chưa có hướng dẫn cụ thể dẫn đến có những ảnh hưởng trong việc định hướng phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị cũng như tác động tiêu cực không nhỏ tới tâm lý của người lao động trong toàn Công ty.

III. ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NHIỆM KỲ 2016-2021.

Công ty chuyển sang hoạt động theo mô hình công ty cổ phần từ ngày 26/4/2016. Trải qua năm năm hoạt động theo mô hình mới, Ban lãnh đạo Công ty đã quyết liệt chỉ đạo để triển khai nhiệm vụ theo kế hoạch hành năm được Đại hội cổ đông thông qua. Tại các phiên họp Đại hội cổ đông thường niên Ban tổng giám đốc đã có Báo cáo kết quả SXKD hàng năm. Dưới đây, Ban Tổng giám đốc xin báo cáo một tóm tắt những kết quả đạt được trong nhiệm kỳ 2016-2021 như sau:

1. Những kết quả đạt được trong nhiệm kỳ

Nhiệm kỳ 2016-2021 là nhiệm kỳ đầu tiên của Công ty hoạt động theo mô hình công ty cổ phần với nhiều khó khăn thách thức đặt ra. Bên cạnh việc tăng các chi phí phát sinh khi hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, Công ty đã phải tổ chức lại sản xuất, sắp xếp lại nhân sự; xây dựng, kiện toàn hàng loạt các nội quy, quy chế để phù hợp với mô hình hoạt động mới. Ban tổng giám đốc đã chủ động triển khai thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị nhằm đạt được mục tiêu hàng năm của Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2020 và kế hoạch SXKD năm 2021

Việc tìm kiếm việc làm, ký kết các hợp đồng trong lĩnh vực đo đạc bản đồ, quản lý đất đai ngày càng khó khăn do các địa phương không có nguồn kinh phí để triển khai thực hiện, nhiều địa phương cơ bản đã cơ bản hoàn thành việc đo đạc lập bản đồ địa chính, cấp GCNQSD đất. Tuy nhiên Ban lãnh đạo Công ty đã luôn bám sát các dự án ở các địa bàn truyền thống đồng thời tích cực mở rộng thị trường để đảm bảo tạo đủ việc làm cho người lao động.

Công tác quản lý về kỹ thuật, kế hoạch, và tài chính luôn được quan tâm chỉ đạo, đảm bảo thực hiện đúng quy định dựa trên các nội quy, quy chế của đơn vị cũng như các quy định của địa phương, của Nhà nước. Quyền lợi cũng như các chế độ chính sách với người lao động luôn được đảm bảo. Các khoản thuế và và các khoản nộp ngân sách Nhà nước luôn kịp thời và đúng quy định.

Các chỉ tiêu về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh đạt được:

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016		Năm 2017		Năm 2018		Năm 2019		Năm 2020	
	Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện
Doanh thu	75.000	75.472	75.000	76.341	75.000	66.536	67.000	40.704	45.000	49.510
Lợi nhuận	2.200	2.234	2.200	2.205	2.200	2.200	2.200	0.512	0.500	0.672
Thu nhập bình quân tháng	7.880	8.060	8.123	8.128	8.150	8.168	8.170	7.720	8.000	8.239

2. Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

Bên cạnh những kết quả tích cực đã đạt được, vẫn còn một số các tồn tại như sau:

- Công ty chưa mở rộng được lĩnh vực kinh doanh, sản lượng của Công ty vẫn chủ yếu tập chung vào từ việc ký kết các hợp đồng trong lĩnh vực đo đạc bản đồ, quản lý đất đai, phụ thuộc vào nguồn kinh phí của các địa phương, dẫn đến doanh thu của Công ty không ổn định, thu nhập của người lao động chưa cao.

- Bộ máy quản lý của Công ty đã được tinh giảm nhưng hiện vẫn còn khá cồng kềnh, nhiều vị trí chưa tận dụng được hết năng suất, năng lực làm việc. Lực lượng lao động trực tiếp giảm nhiều do sự cạnh tranh từ các ngành nghề, lĩnh vực khác.

- Nghị định 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/6/2019 về quy định các dự án, nhiệm vụ sử dụng ngân sách nhà nước phải thông qua hình thức đấu thầu do vậy chi phí tăng. Đặc biệt năm 2019 các địa phương không thể triển khai được các dự án vì phải chuyển từ cơ chế đặt hàng sang đấu thầu.

- Từ năm 2018 Bộ Tài nguyên và Môi trường thay đổi định mức kinh tế - kỹ thuật trong lĩnh vực đo đạc bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, cấp GCNQSD đất, và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai đã ảnh hưởng nhiều đến doanh thu của Công ty cũng như thu nhập của người lao động.

Phần thứ hai
KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2021

1. Các chỉ tiêu cơ bản năm 2021

Một số chỉ tiêu cơ bản của Công ty năm 2021:

- Giá trị sản lượng hoàn thành đạt khoảng 60 tỷ đồng
- Doanh thu dự kiến đạt 50 tỷ đồng
- Lợi nhuận: 0,6 tỷ đồng
- Các khoản trích nộp ngân sách: 6,5 tỷ đồng
- Thu nhập bình quân của người lao động: trên 8,3 triệu đồng/người/tháng
- Đảm bảo đủ việc làm thường xuyên cho 100% người lao động trong Công ty
- Hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch sản xuất 2021 đúng tiến độ và đảm bảo chất lượng sản phẩm.
- Phối hợp với các tổ chức đoàn thể như công đoàn, đoàn thanh niên, nữ công để chăm lo đời sống cho CBCNV và người lao động.
- Tổ chức và thực hiện tốt các phong trào thi đua do Công ty và cấp trên phát động.

2. Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

❖ Lĩnh vực đo đạc bản đồ, quản lý đất đai:

- Hoàn thành các Thiết kế KTDT huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.
- Hoàn thành công tác đo đạc bản đồ địa chính các xã Ngọc Thanh, phường Xuân Hòa, phường Đồng Xuân và xã Cao Minh thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc; Hoàn thành đo đạc bản đồ địa chính các xã Thu Phong, Bình Thanh, Thung Nai, thị trấn Cao Phong, Thạnh Yên, Nam Phong và Hợp Phong huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình; Hoàn thành phần nội nghiệp bản đồ địa chính 7 xã huyện Sóc Sơn và 19 xã huyện Phú Xuyên.
- Hoàn thành công trình cấp GCNQSD đất các xã Phượng Vĩ huyện Cẩm Khê tỉnh Phú Thọ; xã Cẩm Nhân và Tích Cốc tỉnh Yên Bái; xã Nghĩa Thuận, Quỳnh Thắng, Tăng Thành, Minh Thành, Nghĩa Bình, Quỳnh Trang tỉnh Nghệ An; đất lâm nghiệp GĐ 2 tỉnh Thái Nguyên; xã Tịnh Bình tỉnh Quảng Ngãi.
- Hoàn thành công trình kiểm tra, nghiệm thu 6 xã huyện Sơn Tịnh, 3 thị trấn tỉnh Cao Bằng theo tiến độ của chủ đầu tư.
- Hoàn thành công trình địa giới hành chính huyện Con Cuông, huyện Quỳnh Châu và huyện Anh Sơn tỉnh Nghệ An; huyện Quảng Uyên tỉnh Cao Bằng; địa giới hành chính tỉnh Lai Châu.
- Hoàn thành công trình công tác Công tác trắc địa phục vụ địa vật lý vùng biển Bình Thuận - Bến Tre.

Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2020 và kế hoạch SXKD năm 2021

- Hoàn thành đo đạc, chỉnh lý bản đồ địa chính và trích đo địa chính trên địa bàn các 8 xã: Ea Hiao, Ea Nam, Cư Amung, Ea Tir, Ea Ral, Ea Khal, Dliê Yang và TT Ea Drăng thuộc huyện Ea H'leo

- Hoàn thành thanh lý công trình xây dựng CSDL đất đai huyện Đại Từ, huyện Mang Yang tỉnh Gia Lai, huyện Hải Hậu tỉnh Nam Định, huyện Sa Pa tỉnh Lào Cai.

- Hoàn thành khối lượng một số công trình xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai chuẩn bị ký trên địa bàn các tỉnh Yên Bái, Cao Bằng....

❖ Lĩnh vực địa chất khoáng sản:

Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ năm trước chuyển sang và mở mới các hợp đồng về lập đề án và thi công thăm dò mỏ đá vôi, mỏ sắt, chì kẽm, đá, cát sỏi tại các tỉnh Bắc Kạn, KonTum, Hải Phòng, Yên Bái; khoanh định khu vực cấm hoạt động khoáng sản, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản tỉnh Bắc Kạn.

❖ Lĩnh vực kinh doanh khác:

Duy trì, giữ vững ổn định việc kinh doanh khách sạn, nhà hàng ăn uống tại thành phố Vinh và khai thác địa điểm của Công ty tại 80 Láng Hạ. Tìm hiểu, nghiên cứu để đưa ra phương án nhằm tạo thêm doanh thu từ khai thác địa điểm tại Mê Linh, Hà Nội.

3. Các mặt hoạt động khác

- Chuẩn bị và tổ chức tốt Đại hội cổ đông Công ty cổ phần Đo đạc và Khoáng sản thường niên dự kiến tổ chức vào cuối tháng 4/2021.

- Tăng cường hơn nữa công tác quản lý, điều phối và bảo quản thiết bị máy móc để đảm bảo luôn được khai thác hiệu quả và hết công suất. Đầu tư, trang bị đủ cho các đơn vị về thiết bị máy tính, máy in, máy GPS, máy quét. Tập trung đầu tư một số thiết bị, công nghệ mới trong lĩnh vực đo đạc biển, lĩnh vực xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai.

- Đẩy mạnh công tác đào tạo và tự đào tạo ở các đơn vị, đặc biệt đối với lực lượng lao động trẻ. Tiếp tục cử cán bộ tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn để nâng cao trình độ, nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công tác sản xuất.

- Phối hợp với các đoàn thể để luôn giám sát, kiểm tra và thực hiện tốt công tác an toàn lao động, vệ sinh an toàn thực phẩm và đặc biệt là công tác phòng chống, lây lan dịch bệnh covid nhanh như hiện nay...

4. Giải pháp thực hiện

Bước sang năm 2021 sẽ vẫn là một năm rất khó khăn đối với các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực đo đạc bản đồ, quản lý đất đai nói chung, việc ký mới hợp đồng sẽ gặp nhiều khó khăn do nguồn công việc tại các địa phương không còn nhiều. Tình hình tài chính cũng sẽ gặp khó khăn do nhiều hợp đồng chủ đầu tư nợ chưa có kinh phí để thanh toán dẫn đến thiếu kinh phí cấp sản xuất sẽ là nguyên nhân dẫn đến các công trình chậm tiến độ, suy giảm nguồn nhân lực đặc biệt đối với lực lượng lao động kỹ thuật có tay nghề cao. Vì vậy ngay từ đầu năm cần triển khai các giải pháp sau:

- Tiếp tục duy trì và phát triển tốt các mối quan hệ với các đối tác truyền thống, mở rộng các mối quan hệ mới, đa dạng hóa sản phẩm và dịch vụ để tìm kiếm nhiều việc làm đảm bảo đủ cho các đơn vị sản xuất trong năm 2021. Thường xuyên liên hệ, bám sát Chủ đầu tư để ký kết các hợp đồng đã mở mới để giao nhiệm vụ cho các đơn vị sản xuất ngay từ đầu năm, coi đây là nhiệm vụ sống còn đối với Công ty.

- Tăng cường hướng tới cơ sở của lãnh đạo và các phòng chuyên môn nghiệp vụ, đẩy mạnh công tác kiểm tra, sâu sát công việc. Tổ chức thường xuyên cán bộ quản lý xuống các đơn vị sản xuất để hỗ trợ công tác kỹ thuật, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc kịp thời nhằm hoàn thành tốt các nhiệm vụ đảm bảo chất lượng và tiến độ yêu cầu.

- Các đơn vị sản xuất trên cơ sở nhiệm vụ được giao, phân công công việc cụ thể, rõ ràng cho các tổ, nhóm sản xuất và bố trí đầy đủ lực lượng, thiết bị máy móc để tổ chức triển khai hoàn thành dứt điểm các công trình còn dở dang để chuẩn bị sẵn sàng thực hiện các nhiệm vụ mới khi Công ty ký được hợp đồng.

- Các phòng chuyên môn liên quan của Công ty phối hợp, đôn đốc các đơn vị sản xuất hoàn thành các công trình dở dang từ năm trước tại các tỉnh đã có sẵn nguồn kinh phí và liên hệ, bám sát Chủ đầu tư để thanh quyết toán kịp thời nhằm đáp ứng nguồn vốn cho sản xuất.

- Tìm hiểu, nghiên cứu kỹ các quy định của pháp luật liên quan đến hoạt động của Công ty như các quy định về chuyên môn kỹ thuật, quy định về quản lý tài chính, về bảo hiểm xã hội và các quy định về hoạt động của Công ty đại chúng... để kịp thời điều chỉnh các quy chế nội bộ, tổ chức thực hiện đảm bảo đúng quy định và nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.

- Tổ chức kiện toàn bộ máy quản lý, sát nhập lại một số đơn vị, bổ nhiệm cán bộ quản lý có chuyên môn, năng lực cao nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty. Tinh giảm lực lượng lao động, đặc biệt đối với lực lượng lao động gián tiếp. Tăng cường hơn nữa công tác đào tạo nguồn nhân lực đặc biệt ưu tiên đối với lực lượng lao động trẻ có cam kết gắn bó lâu dài với công ty.

- Tập trung nguồn lực tài chính cho việc triển khai và thực hiện các nhiệm vụ sản xuất, trong đó có việc ưu tiên kinh phí cho lực lượng lao động trực tiếp để thu hút và giữ chân người lao động đặc biệt đối với lao động kỹ thuật có tay nghề cao.

- Nghiên cứu đề xuất để xây dựng phương án mở rộng các hoạt động sản xuất kinh doanh khác của Công ty ngoài các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh truyền thống dựa trên cơ sở vật chất, lợi thế sẵn có của Công ty.

TM. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

TỔNG GIÁM ĐỐC



DỰ THẢO

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2021

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Về hoạt động quản trị 2020 và phương hướng hoạt động quản trị năm 2021

I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2020

1. Đánh giá chung về hoạt động của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2016-2021 gồm 03 thành viên, trong đó có 02 thành viên kiêm nhiệm Ban Tổng giám đốc.

- Ngày từ đầu năm 2020, đặc biệt là sau Đại hội đồng cổ đông thường niên tổ chức ngày 29/6/2020, Hội đồng quản trị đã họp để phân công nhiệm vụ cho các thành viên, bàn các giải pháp để triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các chỉ tiêu, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đề ra. Trong các cuộc họp, căn cứ vào tình hình thực tế, yêu cầu của công tác sản xuất kinh doanh, Hội đồng quản trị đã thảo luận và ban hành các nghị quyết, quyết định để đáp ứng yêu cầu hoạt động của Công ty. Các nghị quyết, quyết định chính đã được Hội đồng quản trị thông qua bao gồm:

+ Nghị quyết về tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên, nghị quyết về thực hiện Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020, về việc bổ nhiệm cán bộ, về việc chi trả cổ tức;

+ Quyết định bổ nhiệm Chánh Văn phòng Công ty, quyết định về chi trả tiền lương, thù lao, tiền thưởng; quyết định về thi đua khen thưởng; quyết định về nâng lương cho cán bộ quản lý...

+ Các văn bản, nghị quyết về phê duyệt chủ trương đầu tư thiết bị máy móc, về việc mở rộng sản xuất kinh doanh, khai thác cơ sở vật chất của đơn vị.

+ Các văn bản liên quan đến việc ủy quyền giao dịch ngân hàng, ủy quyền tham gia các gói thầu, ký kết hợp đồng kinh tế...

+ Các văn bản, nghị quyết liên quan đến chốt danh sách cổ đông với Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam để thực hiện quyền và nghĩa vụ cổ đông như: chia cổ tức 2020, đăng ký danh sách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông...

- Hội đồng quản trị thường xuyên chỉ đạo, giám sát, đôn đốc Ban Tổng giám đốc và các đơn vị, cá nhân liên quan thực hiện và hoàn thành đúng các nghị quyết đề ra. Giám sát thực hiện và tuân thủ các quy định của pháp luật liên quan, các nội quy, quy chế nội bộ của đơn vị.

- Hội đồng quản trị phối hợp chặt chẽ với Ban Tổng giám đốc trong việc tiếp thị thị trường, mở rộng quan hệ để tìm kiếm các hợp đồng kinh tế và tổ chức thực hiện các hợp đồng đảm bảo về chất lượng và tiến độ.

- Hội đồng quản trị thường xuyên tổ chức họp mở rộng có sự tham gia của Ban Tổng giám đốc, các đoàn thể, lãnh đạo các phòng ban, đơn vị trực thuộc để nghe báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh và có những định hướng để điều chỉnh kịp thời, hợp lý kế hoạch sản xuất kinh doanh cho phù hợp với tình hình thực tế.

- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban tổng giám đốc, các phòng ban, đơn vị liên quan thực hiện đúng các quy định của pháp luật liên quan đến việc công bố thông tin sau khi trở thành công ty đại chúng và đăng ký giao dịch trên sàn Upcom.

Hoạt động quản trị Công ty tuân thủ theo đúng Điều lệ và các quy chế nội bộ của Công ty. Chủ tịch HĐQT và các thành viên được phân công đã thường xuyên, giám sát, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, quyết định đã được ban hành.

- Theo uỷ quyền của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị đã chọn đơn vị kiểm toán cho Báo cáo Tài chính năm 2020 là Công ty TNHH kiểm toán An Việt. Đến nay Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán xong và đã gửi cho các cổ đông.

2. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị với Tổng giám đốc và Ban điều hành

2.1. Năm 2020, Hội đồng quản trị đã thực hiện việc giám sát với Tổng giám đốc và Ban điều hành thông qua các hoạt động chính sau:

- Phê duyệt các tờ trình của Tổng giám đốc liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Tham gia các cuộc họp giao ban, họp sơ kết, tổng kết của Ban điều hành. Tham gia ý kiến trực tiếp về các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh với Ban điều hành.

- Giám sát hoạt động của Công ty thông qua các báo cáo hoạt động kinh doanh hàng ngày, hàng tháng, hàng quý và các báo cáo đề xuất khác của Ban điều hành.

- Trực tiếp làm việc với các phòng ban, đơn vị trực thuộc để nắm bắt tình hình.

Hội đồng Quản trị đã đẩy mạnh công tác giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý nhằm đảm bảo hoạt động của Công ty được an toàn, tuân thủ theo đúng pháp luật và các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng Quản trị.

Hội đồng Quản trị chú trọng công tác quản trị doanh nghiệp, chỉ đạo xây dựng và bổ sung các quy trình, quy chế nội bộ, tăng cường giám sát việc thực thi các quy chế này trong mọi mặt hoạt động của Công ty.

2.2. Đánh giá hoạt động của Tổng giám đốc và Ban điều hành

Ban Tổng giám đốc gồm có 04 người, ngoài Tổng giám đốc là chuyên trách, còn lại 03 phó Tổng giám đốc đều kiêm nhiệm giám đốc các chi nhánh. Các thành viên Ban Tổng giám đốc Công ty đều là những người có kinh nghiệm quản lý, điều hành, năng động, nhiệt tình, trách nhiệm và nắm vững chuyên chuyên, nghiệp vụ. Ban Tổng giám đốc đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm báo cáo, giải trình một cách đầy đủ, minh bạch và đúng quy định của pháp luật. Với tinh thần trách nhiệm cao, Ban Tổng giám đốc đã chủ động đưa ra các phương án sản xuất kinh doanh phù hợp với tình hình thực tế.

Tuy nhiên, việc phân công nhiệm vụ trong Ban Tổng giám đốc vẫn chưa thực sự rõ ràng. Việc phối hợp giữa các thành viên trong Ban Tổng giám đốc chưa thực sự tốt, chưa phát huy hết được năng lực của từng thành viên trong Ban Tổng giám đốc; việc chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra công việc của các đơn vị, phòng ban còn chưa kịp thời, sâu sát; bộ máy quản lý của Công ty còn khá cồng kềnh, nhiều vị trí chưa tận dụng được hết công suất, năng lực làm việc còn yếu dẫn đến hiệu quả hoạt động nhìn chung chưa cao. Sự chỉ đạo điều hành chưa thực sự quyết liệt, chưa sâu sát, còn bị động.

Mối quan hệ quản trị - điều hành doanh nghiệp giữa Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc luôn phối hợp chặt chẽ và thực hiện theo đúng quy định của Điều lệ và các quy chế về quản trị Công ty.

3. Đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 29/6/2020

3.1. Đánh giá về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2020, hoạt động chủ yếu của Công ty vẫn là tư vấn, dịch vụ trong các lĩnh vực: đo đạc bản đồ, quản lý đất đai, địa chất khoáng sản... Doanh thu của Công ty chiếm đến hơn 80% từ các hoạt động dịch vụ công ích trong các lĩnh vực đo đạc bản đồ, quản lý đất đai được ký kết đặt hàng, đấu thầu với đối tác là Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh. Kinh phí cho các hoạt động này chủ yếu là từ ngân sách nhà nước.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty như sau:

(1). Năm 2020 Công ty đã tìm kiếm và ký kết được nhiều hợp đồng với giá trị khá lớn. Tổng giá trị còn lại của các hợp đồng dở dang từ các năm trước chuyển sang và giá trị hợp đồng ký mới giao cho các đơn vị thực hiện khoảng 200 tỷ đồng. Công ty tạo đủ công ăn việc làm cho toàn bộ người lao động.

(2). Sản lượng:

- + Sản lượng kế hoạch: 55.000.000.000 đồng.
- + Sản lượng thực hiện: 60.900.000.000 đồng, đạt 110,7% kế hoạch đề ra.

(3). Doanh thu:

- + Doanh thu kế hoạch: 45.000.000.000 đồng
- + Doanh thu thực hiện: 49.509.822.218 đồng, đạt 110,0 % kế hoạch đề ra.

(4). Lợi nhuận:

- + Lợi nhuận kế hoạch: 500.000.000 đồng
- + Lợi nhuận thực hiện: 672.536.960 đồng, đạt 23% kế hoạch đề ra.

(5). Lợi nhuận sau thuế: 634.378.678 đồng

- Điều chỉnh thuế TNDN theo biên bản kiểm tra thuế 2020: 222.833.968 đồng
- Lợi nhuận còn lại chia cổ tức: 411.544.710 đồng
- Tỷ lệ cổ tức được chia: 1,73%

(6). Thu nhập bình quân đạt 8,239 triệu đồng/người/tháng. Mọi quyền lợi của người lao động được bảo đảm.

Công ty thực hiện mọi nghĩa vụ với nhà nước đầy đủ, đúng quy định. Hàng tháng nộp thuế, nộp BHXH đầy đủ và kịp thời không xảy ra tình trạng nợ đọng thuế, BHXH.

Đánh giá chung: Qua số liệu trên cho thấy mọi chỉ tiêu, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 đều đạt và vượt mức kế hoạch đề ra.

3.2. Về mức trả tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2020:

Mặc dù tình hình sản xuất kinh doanh năm 2020 có nhiều khởi sắc hơn so với năm 2019, các chỉ tiêu đều đạt và vượt mức so với kế hoạch đề ra nhưng tổng giá trị thực hiện và doanh thu không cao, trong khi đó các chi phí quản lý như nộp các loại thuế cao, tiền đóng bảo hiểm nhiều, chi phí khấu hao, chi phí hoạt động nhiều nên tiền lương, tiền thưởng của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, Ban tổng giám đốc không được chi trả đầy đủ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua, cụ thể:

- Tiền lương của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, Ban tổng giám đốc: chi trả đạt khoảng 60% so với Nghị quyết.

- Tiền thưởng: không

- Thành viên HĐQT kiêm nhiệm Phó tổng giám đốc ngoài việc hưởng lương theo quy định, còn hưởng thù lao kiêm nhiệm với mức 1.500.000 đồng/người/tháng (đúng với mức do ĐHĐCĐ năm 2020 đề ra).

- + Thành viên BKS không chuyên trách ngoài việc hưởng lương theo quy định, còn hưởng thù lao kiêm nhiệm với mức 800.000 đồng/người/tháng (đúng với mức do ĐHĐCĐ năm 2020 đề ra).

3.3. Về việc lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.

Công ty ký Hợp đồng với Công ty TNHH Kiểm toán An Việt thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2020. Báo cáo tài chính năm 2020 được kiểm toán theo quy định.

II. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ 2016-2021

1. Tình hình chung

Nhiệm kỳ 2016-2021 là nhiệm kỳ HĐQT đầu tiên của Công ty cổ phần Đo đạc và Khoáng sản. Trong 5 năm qua, mặc dù nền kinh tế có nhiều tiến triển theo chiều hướng phục hồi và phát triển. Chính phủ có những định hướng cụ thể, quyết liệt trong việc xây dựng Chính phủ liêm chính, kiến tạo, đặc biệt là các chính sách, hành động liên quan đến tạo điều kiện thuận lợi cho các loại hình doanh nghiệp phát triển. Tuy nhiên nền kinh tế của nước ta cũng còn gặp nhiều khó khăn, đặc biệt là dịch bệnh Covid-2019 bùng phát và hiện nay vẫn đang diễn biến phức tạp và ảnh hưởng khó lường dẫn đến chi ngân sách còn lớn, nợ công cao, các khoản đầu tư từ ngân sách cho các dự án nói chung, các dự án liên quan đến hoạt động của Công ty ở Trung ương và các địa phương rất hạn hẹp.

Đối với Công ty cổ phần Đo đạc và Khoáng sản, ngoài những yếu tố tác động trên, Công ty còn gặp nhiều khó khăn:

- Việc chuyển đổi sang Công ty cổ phần dẫn đến tài sản cố định tăng, vốn điều lệ tăng lên do việc xác định lại giá trị doanh nghiệp, dẫn đến tăng giá trị khấu hao, tăng chi phí sản xuất, gây áp lực rất lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh về doanh thu, lợi nhuận. Trong khi đó các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty vẫn chủ yếu là lĩnh vực đo đạc bản đồ, quản lý đất đai không tạo ra được giá trị gia tăng cao.

- Mức lương tối thiểu vùng theo quy định của Nhà nước tăng hàng năm, mặt khác phải thực hiện các quy định mới về BHXH dẫn đến việc chi phí tiền lương, kinh phí đóng các loại bảo hiểm tăng khá nhiều.

- Số lượng hợp đồng đang thực hiện khá nhiều, nằm rải rác trên địa bàn cả nước, trong khi đó lực lượng cán bộ kỹ thuật nghỉ chế độ, chuyển chuyên công tác nhiều dẫn đến việc bố trí lực lượng, thiết bị máy móc thi công gặp nhiều khó khăn.

- Việc tìm kiếm ký kết hợp đồng liên quan đến lĩnh vực đo đạc bản đồ, quản lý đất đai, địa chất khoáng sản của công ty gặp nhiều khó khăn do các chủ đầu tư ít triển khai các nhiệm vụ mới trong khi đó các nhiệm vụ còn lại của Công ty từ năm trước chuyển sang ít, phần lớn là các công việc khó khăn như công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, công tác hoàn thiện nội nghiệp của một số công trình, dự án. Ngoài ra, Nhà nước ban hành Nghị định 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên, theo đó lĩnh vực hoạt động của Công ty về đo đạc bản đồ, quản lý đất đai, địa chất khoáng sản phải thông qua hình thức đấu thầu. Đây là một trong những quy định ảnh hưởng trực tiếp đến việc tìm kiếm, ký kết hợp đồng kinh tế, tăng các chi phí trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Các địa phương do nguồn kinh phí hạn chế nên chưa thanh toán hết các công trình đã hoàn thành và không có tạm ứng cho các hợp đồng ký mới dẫn đến Công ty

gặp rất nhiều khó khăn về vốn sản xuất; Mặt khác, Công ty còn phải chi trả trước các nghĩa vụ đối với Nhà nước như: thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân đối với các công trình hoàn thành đưa vào doanh thu nhưng chủ đầu tư chưa thanh toán kinh phí.

2. Hoạt động của HĐQT trong 5 năm qua

Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2016-2021 gồm 03 thành viên, trong đó có 02 thành viên kiêm nhiệm Ban Tổng giám đốc.

+ Sau Đại hội đồng cổ đông thành lập, HĐQT đã chỉ đạo tập trung giải quyết và hoàn thành nhiều nội dung liên quan đến việc quản lý, quản trị để công ty sớm ổn định như: Hoàn thành các thủ tục về đăng ký kinh doanh, khắc dấu..., các thủ tục hồ sơ liên quan đến việc bàn giao từ Công ty TNHH MTV sang công ty cổ phần; Kiện toàn các tổ chức, đơn vị trực thuộc, bổ nhiệm cán bộ theo đúng quy định, đảm bảo ổn định đơn vị sau cổ phần hóa; Chỉ đạo việc xây dựng lại hệ thống các nội quy, quy chế nội bộ cho phù hợp với mô hình hoạt động mới; Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên HĐQT.

+ Hàng năm chuẩn bị tốt các chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập và chủ tọa họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định.

+ HĐQT duy trì chế độ họp theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty. Chủ tịch HĐQT luôn chuẩn bị tốt các chương trình, nội dung và chủ trì cuộc họp Hội đồng quản trị để bàn và thông qua các vấn đề quan trọng của Công ty như: Chiến lược phát triển, kế hoạch, mục tiêu, chỉ tiêu hàng năm; Thông qua các số liệu về sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, phân phối lợi nhuận, về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng; Về công tác tổ chức cán bộ; Về các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, về mở rộng, tìm kiếm thị trường; Về huy động vốn, đầu tư thiết bị, máy móc; Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính hàng năm...

+ Chủ động xây dựng kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty để thông qua Đại hội đồng cổ đông hàng năm làm cơ sở thực hiện.

+ HĐQT thực hiện tốt việc giám sát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh và các công việc của Công ty, giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và người điều hành khác theo đúng quy định.

+ Chỉ đạo việc xây dựng cơ cấu tổ chức, bổ nhiệm cán bộ, quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

+ HĐQT thực hiện tốt việc phối hợp hoạt động giữa các thành viên HĐQT với Ban kiểm soát, với Tổng giám đốc, ban điều hành, các tổ chức, cá nhân trong và ngoài đơn vị.

+ Ban hành các Nghị quyết, Quyết định liên quan đến quyền hạn, trách nhiệm của HĐQT, Chủ tịch HĐQT.

+ Chuẩn bị đầy đủ báo cáo, các nội dung, số liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, về việc quản lý cổ đông, về tài chính, thuế... để báo cáo các cơ quan quản lý nhà nước theo quy định.

+ Giám sát và chỉ đạo Tổng giám đốc và cán bộ quản lý khác trong việc thực hiện các mục tiêu, kế hoạch đề ra; thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông hằng năm, các nghị quyết, quyết định của HĐQT.

+ Kết quả sản xuất kinh doanh hàng năm của Công ty cơ bản đạt và vượt mức các mục tiêu đề ra, ngoài trừ năm 2018 và 2019 kết quả có suy giảm hơn so với kế hoạch. Hàng năm Công ty tìm kiếm đủ công ăn việc làm cho người lao động, quyền lợi của người lao động được đảm bảo. Nghĩa vụ với Nhà nước luôn được Công ty thực hiện nghiêm chỉnh, đầy đủ và kịp thời. Vốn của chủ sở hữu tại Công ty luôn được bảo toàn, phát triển.

3. Khuyết điểm, tồn tại

- HĐQT chưa xây dựng được chiến lược phát triển dài hạn, trung hạn để mở rộng sản xuất và phát triển Công ty một cách bền vững.

- Chưa triển khai được quy hoạch cán bộ dài hạn, mới chỉ đề bạt, bổ nhiệm được cán bộ theo từng giai đoạn cụ thể.

- Chưa kiện toàn lại một cách triệt để các đơn vị, phòng ban, bố trí cán bộ hợp lý để đáp ứng và nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh.

- Chưa mở rộng các lĩnh vực hoạt động mới cho Công ty, hiện tại Công ty mới tập trung hoạt động sản xuất kinh doanh về cung ứng dịch vụ kỹ thuật trong lĩnh vực đo đạc bản đồ, quản lý đất đai, khảo sát thăm dò địa chất, khoáng sản... Chưa tìm ra các giải pháp hữu hiệu để khắc phục khó khăn hiện tại mà Công ty đang gặp phải. Việc tổ chức sản xuất kinh doanh chưa thực sự hiệu quả.

III. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021

Nhìn chung, năm 2021 Công ty tiếp tục gặp nhiều khó khăn trong việc tìm kiếm ký kết hợp đồng kinh tế, khó khăn do thiếu vốn sản xuất, thiếu lực lượng lao động. Các công trình dự án cũ từ những năm trước chuyển sang đa số là những công trình khó khăn do đơn giá thấp, đặc thù. Đại dịch Covid-19 ảnh hưởng lớn đến mọi mặt của đời sống xã hội, ảnh hưởng không nhỏ tới hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Trước tình hình đó, Hội đồng quản trị đưa ra một số chỉ tiêu và các giải pháp sau:

1. Một số chỉ tiêu cơ bản sau:

- Giá trị sản lượng hoàn thành đạt khoảng 55 tỷ đồng
- Doanh thu dự kiến đạt 45 tỷ đồng
- Lợi nhuận: 500 triệu đồng

- Tạo đủ việc làm cho toàn thể người lao động với mức thu nhập bình quân của người lao động trên 8,0 triệu đồng/người/tháng

2. Giải pháp thực hiện:

- Xây dựng định hướng phát triển dài hạn cho Công ty, nắm được rõ sự phát triển của ngành nghề để có những chuyển hướng tích cực và đáp ứng được xu thế của ngành. Chỉ đạo xây dựng và thực hiện tốt các mục tiêu kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021.

- Tiếp tục duy trì và phát triển tốt các mối quan hệ với các đối tác truyền thống, mở rộng các mối quan hệ mới, đa dạng hóa sản phẩm và dịch vụ để tìm kiếm nhiều việc làm đảm bảo đủ việc làm thường xuyên cho người lao động.

- Tiếp tục hoàn thiện cơ cấu quản trị và công tác quản lý tài chính doanh nghiệp, thực hiện theo đúng Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Phát huy hơn nữa tính tích cực của bộ máy điều hành, nâng cao tính chủ động, tự chịu trách nhiệm của các nhân và đơn vị. Đảm bảo hoạt động quản trị Công ty tuân thủ các quy định của pháp luật, các quy định hiện hành của Nhà nước và Quy chế nội bộ của Công ty.

- Tăng cường hướng tới cơ sở của lãnh đạo và các phòng chuyên môn nghiệp vụ, đẩy mạnh công tác kiểm tra, sâu sát công việc. Tổ chức thường xuyên cán bộ quản lý xuống các đơn vị sản xuất để hỗ trợ công tác kỹ thuật, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc kịp thời nhằm hoàn thành tốt các nhiệm vụ đảm bảo chất lượng và tiến độ yêu cầu.

- Chỉ đạo và tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát đảm bảo các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, các quy định của pháp luật và quy chế quản lý nội bộ được thực thi trong toàn công ty.

- Kiện toàn tổ chức, đẩy mạnh nâng cao năng lực quản lý, điều hành và tăng tính chủ động cho các đơn vị sản xuất trực tiếp trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Có chính sách thu hút nguồn nhân lực có tay nghề chuyên môn cao, đưa ra các chính sách tiền lương, thưởng hấp dẫn để tạo sự gắn bó lâu dài của cán bộ, người lao động đối với Công ty. Tăng cường công tác đào tạo bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ, đào tạo xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý nhằm không ngừng nâng cao chất lượng quản lý, điều hành của Công ty.

- Nghiên cứu, tìm hiểu và có kế hoạch đầu tư thiết bị, công nghệ mới, hiện đại để phục vụ sản xuất nhằm tăng hiệu quả, năng suất lao động.

- Tìm hiểu, nghiên cứu kỹ các quy định của pháp luật liên quan đến hoạt động của Công ty như các quy định về chuyên môn kỹ thuật, quy định về quản lý tài chính, về bảo hiểm xã hội và các quy định về hoạt động của Công ty đại chúng... để kịp thời điều chỉnh các quy chế nội bộ, tổ chức thực hiện đảm bảo đúng quy định và nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.

- Nghiên cứu xây dựng phương án mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh khác của Công ty ngoài các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh truyền thống, khai thác tối đa cơ sở vật chất, tài sản hiện có và lợi thế sẵn có của Công ty nhằm tăng nguồn thu cho Công ty đảm bảo chi trả cho những chi phí tăng lên sau cổ phần hóa và tăng thu nhập cho người lao động.

- Tiếp tục phát huy hoạt động của các tổ chức Đảng, đoàn thể như Công đoàn, Đoàn thanh niên, Ban nữ công để tạo động lực tinh thần đoàn kết, cùng nhau phát triển Công ty.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Phạm Hùng Thuận

T.C.P. ION

Số 01/BC-K.S

Hà nội, ngày tháng 4 năm 2021

DƯ THẢO



**Giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm tài chính 2020
của Công ty cổ phần Đo đạc và Khoáng sản**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020 của Quốc hội và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Đo đạc và Khoáng sản;

Căn cứ chức năng và nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần Đo đạc và Khoáng sản;

Căn cứ vào Báo cáo tổng kết năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ năm 2021 của Công ty Cổ phần Đo đạc và Khoáng sản và Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt và kết quả các kỳ kiểm tra, kiểm soát trên cơ sở các tài liệu liên quan đến quá trình hoạt động sản xuất năm 2020 của Công ty Cổ phần Đo đạc và Khoáng sản;

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Đo đạc và Khoáng sản báo cáo tình hình hoạt động và kết quả kiểm tra, giám sát năm 2020 như sau:

A. HOẠT ĐỘNG CỦA KIỂM SOÁT VIÊN

Ban kiểm soát thực hiện kiểm soát các hoạt động của Công ty theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, cụ thể:

- Ban Kiểm soát đã thực hiện việc giám sát Hội đồng quản trị (HĐQT), Tổng giám đốc và Ban điều hành trong việc quản lý và điều hành Công ty;

- Giám sát tình hình và kết quả triển khai Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) năm 2020, Nghị quyết và các quyết định Hội đồng quản trị.

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp lệ, tính trung thực, mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính năm 2020 của Ban lãnh đạo Công ty, việc tuân thủ Điều lệ, các Quy chế, quy định của Công ty;

- Tham dự và phát biểu ý kiến tại các cuộc họp Hội đồng quản trị và các cuộc họp giao ban của Công ty, các cuộc họp đánh giá tình hình thực hiện và triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty và các đơn vị trực thuộc;

- Tham gia góp ý kiến trong việc xây dựng, sửa đổi các quy chế nội bộ liên quan đến việc quản lý, điều hành các hoạt động của Công ty;

- Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2020.

Nhìn chung, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm soát luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi từ Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý trong Công ty để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông giao;

Trong năm 2020 không có đơn thư khiếu nại, tố cáo nào từ người lao động có liên quan tới hoạt động của Công ty.

B. KẾT QUẢ GIÁM SÁT NĂM 2020

Ban kiểm soát đánh giá và nhận xét về tình hình tổ chức và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty như sau:

I. VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, TÌNH HÌNH QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Công tác tổ chức, lao động

a) Công tác tổ chức

Trong năm 2020, Công ty bổ nhiệm 01 trưởng phòng. Nhìn chung công tác tổ chức cán bộ của công ty và các đơn vị trực thuộc ổn định, hoạt động hiệu quả. Đội ngũ lãnh đạo quản lý của Công ty có phẩm chất đạo đức tốt, tinh thần trách nhiệm cao, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, có tinh thần đoàn kết và luôn hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

b. Lực lượng lao động

Tổng số lao động trong năm là 276 người, trong đó:

- Lao động trong biên chế là 138 người, trong đó:

+ Lao động gián tiếp: 36 người

+ Lao động trực tiếp: 102 người

- Lao động thời vụ: 138 người.

Trong năm 2020 tiếp nhận mới: 6 người; Chấm dứt HĐLĐ và Nghỉ chế độ BHXH là 28 người (nghỉ chế độ BHXH: 6 người; Chấm dứt hợp đồng lao động: 22 người). Đến 31/12/2020 lao động trong biên chế của Công ty là 138 người.

Trong năm lượng lao động kỹ thuật tại các đơn vị chuyển và chấm dứt hợp đồng khá nhiều, do vậy tại một số công trình lực lượng lao động bị thiếu nhiều. Công ty đã liên hệ và tiếp nhận một số học sinh thực tập phân bổ cho các đơn vị và tham gia trực tiếp tại các công trình.

2. Công tác điều hành các hoạt động của Công ty

a) Cơ sở pháp lý để điều hành các hoạt động của Công ty

- Công ty hoạt động theo Điều lệ Công ty và Pháp luật của Nhà nước.

- Toàn bộ công tác tổ chức, điều hành hoạt động của Công ty đều tuân theo hệ thống các nội quy, quy chế trong nội bộ công ty và các hướng dẫn, văn bản khác do Công ty ban hành nhằm cụ thể hóa các mặt hoạt động của Công ty trên cơ sở các quy định của Điều lệ Công ty và Pháp luật của Nhà nước. Tất cả các văn bản, quy chế trong nội bộ Công ty được thực hiện đầy đủ và nghiêm túc, người lao động tin tưởng vào Ban lãnh đạo của Công ty khi thấy quyền lợi của mình được đảm bảo đầy đủ.

Trong năm 2020 hệ thống các nội quy, quy chế nội bộ của Công ty đã được điều chỉnh, bổ sung phù hợp với các quy định hiện hành và tình hình thực tế hoạt động của Công ty.

- Công tác quản lý văn bản: Cập nhật xử lý văn bản, công văn đi, đến, quản lý sử dụng con dấu được thực hiện đúng theo quy định hiện hành của Nhà nước.

b) Công tác điều hành thực hiện các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty:

- Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Công ty điều hành hoạt động của Công ty tuân thủ các quy định của pháp luật, thực hiện nghiêm túc Điều lệ Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc công ty đã bám sát Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2020 để thực hiện quản lý và điều hành công ty.

- Nhiệm vụ sản xuất hàng năm của các đơn vị sản xuất được giao kế hoạch ngay từ đầu năm, trên cơ sở đó các đơn vị có thể triển khai ngay các công việc đã có và Công ty giao bổ sung kế hoạch khi mở được các nhiệm vụ mới.

- Công ty tổ chức các cuộc họp giao ban thành phần gồm Ban lãnh đạo Công ty, lãnh đạo các phòng chức năng, đơn vị trực thuộc, tổ chức công đoàn, đoàn thanh niên. Nội dung cuộc họp giao ban nhằm đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ kế hoạch đã đề ra, đề xuất các biện pháp tháo gỡ các khó khăn vướng mắc nảy sinh trong quá trình thi công và chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ trong thời gian tiếp theo.

- Lãnh đạo Công ty giao nhiệm vụ cho các phòng chức năng tổ chức theo dõi về tiến độ sản xuất, kiểm tra chất lượng sản phẩm hoàn thành theo từng công đoạn và toàn công trình theo đúng các quy định hiện hành.

3. Kết quả giám sát đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Giám đốc và cán bộ quản lý:

- Tại Công ty cổ phần Đo đạc và Khoáng sản: Chủ tịch Hội đồng quản trị, các thành viên hội đồng quản trị và Ban tổng Giám đốc Công ty luôn có mối quan hệ chặt chẽ với nhau nên việc tổ chức điều hành các hoạt động của Công ty luôn thống nhất.

- Hội đồng Quản trị đã tổ chức và duy trì đều đặn các phiên họp định kỳ theo quy định, ngoài ra để ra các quyết định phê duyệt, chỉ đạo kinh doanh kịp

thời, Hội đồng Quản trị thường xuyên thực hiện lấy ý kiến các thành viên Hội đồng Quản trị; trong các phiên họp Hội đồng Quản trị nói riêng và hoạt động của Hội đồng Quản trị nói chung, các thành viên Hội đồng Quản trị tham gia đầy đủ, đã làm việc với tinh thần trách nhiệm cao để đưa ra các nghị quyết và quyết định kịp thời để định hướng, chỉ đạo kinh doanh theo đúng các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và quy định của pháp luật.

- Các quyết định của Chủ tịch và Ban lãnh đạo Công ty đều hướng tới lợi ích chung, đúng theo định hướng phát triển Công ty theo Nghị quyết hội nghị đại biểu người lao động, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Điều lệ Công ty.

- Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh: Chủ tịch HĐQT và ban Tổng giám đốc cùng các phòng ban quản lý Công ty đã có nhiều nỗ lực điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Năm 2020 Công ty hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội cổ đông đã đề ra.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020.

Thông qua việc thẩm tra Báo cáo tài chính năm 2020 và các mặt hoạt động của Công ty, Kiểm soát viên xác nhận số liệu tài chính như sau:

a) Các chỉ tiêu chủ yếu về tài sản và nguồn vốn từ 1/1/2020 đến 31/12/2020

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Số cuối năm	Số đầu năm
A. Tài sản ngắn hạn	100	82.660.941.669	60.155.629.243
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5.036.982.897	3.783.283.983
1. Tiền	111	5.036.982.897	3.783.283.983
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130	64.462.352.462	43.536.392.308
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	54.673.100.844	35.809.435.452
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	591.261.260	540.017.100
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	9.197.990.358	7.186.939.756
IV. Hàng tồn kho	140	13.000.456.904	12.757.378.582
1. Hàng tồn kho	141	13.000.456.904	12.757.378.582
V. Tài sản ngắn hạn khác	150	161.149.406	78.574.370
1. Thuế GTGT được khấu trừ	152	161.149.406	78.574.370
B. Tài sản dài hạn	200	1.736.172.512	3.855.475.318
II. Tài sản cố định	220	1.626.019.164	3.415.661.192
1. TSCĐ hữu hình	221	1.626.019.164	3.415.661.192
- Nguyên giá	222	36.513.985.017	36.174.503.199
- Giá trị hao mòn lũy kế	223	(34.887.965.853)	(32.758.842.007)

2. TSCĐ vô hình	227	-	
- Nguyên giá	228	843.229.870	843.229.870
- Giá trị hao mòn lũy kế	229	(843.229.870)	(843.229.870)
V. Tài sản dài hạn khác	260	110.153.348	439.814.126
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	110.153.348	439.814.126
Tổng cộng tài sản (270=100+200)	270	84.397.114.181	64.011.104.561
C. Nợ phải trả (300=310+330)	300	60.380.114.181	39.994.104.561
I. Nợ ngắn hạn	310	60.039.114.181	39.678.104.561
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	628.502.200	244.798.000
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	13.762.394.473	4.119.047.903
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	3.721.422.843	3.127.498.027
4. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	44.288.014	44.288.014
5. Phải trả ngắn hạn khác	317	32.211.455.914	25.486.915.839
6. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	9.383.047.506	6.367.305.972
7. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	288.003.231	288.250.806
II. Nợ dài hạn	330	341.000.000	316.000.000
1. Nợ dài hạn khác	337	341.000.000	316.000.000
D. Vốn chủ sở hữu	400	24.017.000.000	24.017.000.000
I. Vốn chủ sở hữu	410	24.017.000.000	24.017.000.000
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	23.800.000.000	23.800.000.000
<i>Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết</i>	<i>411a</i>	<i>23.800.000.000</i>	<i>23.800.000.000</i>
2. Quỹ đầu tư phát triển	418	217.000.000	217.000.000
3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		
<i>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này</i>	<i>421b</i>		
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		
1. Nguồn kinh phí	431		
Tổng cộng nguồn vốn (440=300+400)	440	84.397.114.181	64.011.104.561

b) Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	49.503.277.544	40.662.545.935
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10	49.503.277.544	40.662.545.935

4. Giá vốn bán hàng	11	39.940.807.272	31.920.836.741
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20	9.562.470.272	8.741.709.194
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	6.544.674	8.570.633
7. Chi phí tài chính	22	747.250.055	586.681.425
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23	<i>747.250.055</i>	<i>586.681.425</i>
8. Chi phí bán hàng	25		
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	7.997.754.809	7.627.521.083
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30=20+(21-22)-(24+25)}	30	824.010.082	536.077.319
11. Thu nhập khác	31		908.000
12. Chi phí khác	32	151.473.122	25.235.830
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40	(151.473.122)	(24.327.830)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50	672.536.960	511.749.489
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	38.158.282	107.397.064
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN(60=50-51-52)	60	634.378.678	404.352.425
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu		267	170

c) Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2020

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	672.536.960	511.749.489
2. Điều chỉnh cho các khoản			
- Khấu hao tài sản cố định	02	2.129.123.846	2.190.421.319
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(6.544.674)	(8.570.633)
- Chi phí lãi vay	06	747.250.055	586.681.425
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	3.542.366.187	3.280.281.600
- Tăng giảm các khoản phải thu	09	(21.008.535.190)	17.149.477.531
- Tăng giảm hàng tồn kho	10	(243.078.322)	(5.450.495.001)
- Tăng giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế TNDN phải nộp)	11	16.978.209.733	(18.054.881.146)
- Tăng giảm chi phí trả trước	12	329.660.778	364.508.385
- Tiền lãi vay đã trả	14	(747.250.055)	(542.393.411)

- Thuế TNDN đã nộp	15	(280.231.032)	(498.752.206)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16	(247.575)	
- Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	17		
Lưu chuyển thuần từ hoạt động kinh doanh	20	(1.429.105.476)	(3.752.254.248)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và tài sản dài hạn khác	21	(339.481.818)	(43.181.818)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	6.544.674	8.570.633
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(332.937.144)	(34.611.185)
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính			
3. Tiền thu từ đi vay	33	10.518.447.506	5.952.705.972
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34	(7.502.705.972)	(7.700.000.000)
5. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	-	
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính		3.015.741.534	(1.747.294.028)
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ(50=20+30+40)	50	1.253.698.914	(5.534.159.461)
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60	3.783.283.983	9.317.443.444
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ (70=50+60+61)	70	5.036.982.897	3.783.283.983

Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty đã phản ánh đầy đủ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Các chỉ tiêu tài chính trên được thể hiện rõ ràng trong Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty và đã được kiểm toán độc lập. Kiểm soát viên đã đối chiếu số liệu của báo cáo với sổ sách kế toán, xác nhận các thông tin trên phản ánh trung thực tình hình tài chính của Công ty.

Trong hoạt động tài chính năm 2020 Công ty đã có nhiều biện pháp quản lý chặt chẽ các khoản chi phí phát sinh từ khâu quản lý đến sản xuất. Việc quản lý công nợ được kiểm soát chặt chẽ. Công ty luôn theo dõi, xem xét, đánh giá, phân tích các khả năng thu hồi, thanh toán đối với các khoản nợ phải thu, phải trả để có giải pháp xử lý kịp thời, tránh tình trạng phát sinh những khoản nợ quá hạn. Đây là một trong những việc quan trọng góp phần làm an toàn và lành mạnh hóa tình hình tài chính của Công ty.

Một số chỉ tiêu đáng lưu ý:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	31/12/2020	Ghi chú
1	Hệ số bảo toàn vốn (H)	Lần	1,00	= (Vốn góp CSH cuối kỳ/ Vốn góp CSH đầu kỳ) Hệ số ≥ 1 : vốn được bảo toàn

2	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,38	=Tài sản ngắn hạn/ Nợ ngắn hạn Hệ số >1: đảm bảo
3	Tỷ suất lợi nhuận/ Doanh thu thuần (ROS)	%	1,28%	= (Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần) * 100 (%)
4	Tỷ suất lợi nhuận/Tài sản (ROA)	%	0.85%	= (Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bq) * 100(%)
5	Tỷ suất lợi nhuận / Vốn CSH (ROE)	%	2.64 %	= (Lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH bq) * 100(%)

Ghi chú: Công ty không phát hành thêm cổ phiếu, không tăng vốn CSH nên vốn đầu tư CSH đầu kỳ và cuối kỳ không thay đổi, phần lợi nhuận sau thuế của Công ty dùng để chi trả cổ tức cho các cổ đông.

Phần lợi nhuận sau thuế của Công ty năm 2020 sẽ được chi trả cổ tức cho các cổ đông trên cơ sở quyết định của Đại hội đồng cổ đông năm 2021.

Nhận xét:

** Về các chỉ tiêu tài chính:*

Các chỉ tiêu về Hệ số bảo toàn vốn, Hệ số thanh toán ngắn hạn đều lớn hơn 1 cho thấy trong năm 2020 Công ty bảo toàn được vốn và tài sản ngắn hạn, hoàn toàn đảm bảo thanh toán được cho các khoản nợ ngắn hạn.

Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu (ROE) cuối năm đạt 1,28% là chưa cao do Vốn của Công ty chủ yếu nằm ở nhà xưởng, thiết bị máy móc, thiếu vốn lưu động phục vụ sản xuất.

Công ty cần đẩy mạnh công tác thu hồi nợ để tăng dòng tiền cho Công ty, giảm bớt các khoản phải trả đồng thời tăng năng suất lao động, tiết giảm chi phí hơn nữa để tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Chỉ tiêu ROS, ROA cho thấy lợi nhuận chiếm bao nhiêu phần trăm trong doanh thu và trong tổng tài sản của Công ty, các chỉ tiêu trên cho thấy Công ty trong năm kinh doanh có lãi tuy nhiên giá trị trên là chưa cao.

3. Huy động và sử dụng nguồn vốn:

Tính đến 31/12/2020:

- Vốn Chủ sở hữu là: 24.017 triệu đồng

Trong đó: Vốn đầu tư của CSH: 23.800 triệu đồng

Quỹ đầu tư phát triển: 217 triệu đồng

- Tổng vốn vay của toàn Công ty là 9.383 triệu đồng, trong đó vay ngắn hạn là 9.383 triệu đồng, không có vay dài hạn. Vốn vay ngắn hạn là vốn vay từ cá nhân và vốn vay từ ngân hàng có hợp đồng vay và lãi suất vay đúng quy định.

Việc huy động vốn vay của cá nhân nhằm đáp ứng nhu cầu của sản xuất trên nguyên tắc sử dụng hợp lý, đúng mục đích, bám sát nhu cầu thực tế đáp ứng cho nhu cầu sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả. Tất cả các khoản huy động vốn của Công ty đều chấp hành đúng quy định của Nhà nước và đã được hạch toán đầy đủ kịp thời vào sổ sách kế toán.

4. Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông tháng 6 năm 2020

Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông tháng 6 năm 2020 thông qua.

- Về phân phối lợi nhuận, trả cổ tức năm 2020:

+ Sản lượng:

Sản lượng kế hoạch: 55.000.000.000 đồng

Sản lượng thực hiện: 60.900.000.000 đồng

+ Doanh thu:

Doanh thu kế hoạch: 45.000.000.000 đồng

Doanh thu thực hiện: 49.509.822.218 đồng

+ Lợi nhuận

Lợi nhuận kế hoạch: 500.000.000 đồng

Lợi nhuận thực hiện: 672.536.960 đồng

Lợi nhuận sau thuế: 634.378.678 đồng

Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi: 0 đồng

Trích quỹ đầu tư phát triển: 0 đồng

Điều chỉnh thuế TNDN theo Biên bản kiểm tra thuế 2020: 222.833.967 đồng

Lợi nhuận còn lại chia cổ tức: 411.544.711 đồng

Tỷ lệ cổ tức được chia: 1,73%

- Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2020. Công ty đã thực hiện ký hợp đồng với Công ty TNHH Kiểm toán An Việt theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông họp năm 2020 thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty.

- Chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020 theo đúng mức đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên họp năm 2020 thông qua.

- Thu nhập bình quân người lao động 8,239 triệu đồng/người/tháng.

Qua số liệu trên cho thấy: Sản lượng thực hiện đạt 110,7%, Doanh thu đạt 110%, lợi nhuận đạt 134% so với kế hoạch đề ra đầu năm. Như vậy tình hình sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty đều đạt và vượt so với kế hoạch đề ra.

Nhìn chung trong năm 2020 hoạt động kinh doanh của công ty gặp nhiều khó khăn nhưng HĐQT và Ban Tổng giám đốc đã có nhiều biện pháp tích cực chỉ đạo, điều hành. Các Đơn vị trực thuộc, Phòng/Ban nghiệp vụ đã có nhiều nỗ lực trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ, tổ chức kinh doanh có lãi, đảm bảo việc làm cho người lao động với thu nhập ổn định, duy trì và bảo toàn vốn của các cổ đông.

5. Về công tác tài chính kế toán

Công tác hạch toán, ghi chép sổ sách kế toán của Công ty được tổ chức khoa học và đầy đủ theo quy định, sử dụng phần mềm kế toán với nhiều tiện ích đảm bảo thuận lợi cho việc kiểm tra, kiểm soát và quản lý thông tin. Bên cạnh đó Công ty đã thể hiện tính tuân thủ các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam (Về cơ bản thực hiện chế độ kế toán theo Thông tư 200/2014/TT-BTC, ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính) và các quy định hiện hành của pháp luật.

Các chỉ tiêu tài chính được thể hiện rõ ràng trong báo cáo tài chính và đã được kiểm toán độc lập hàng năm. Số liệu của báo cáo tài chính căn cứ trên cơ sở sổ sách kế toán phản ánh trung thực tình hình tài chính của Công ty.

Công ty chọn Công ty TNHH Kiểm toán An Việt là một đơn vị kiểm toán được tin cậy thực hiện công tác kiểm toán tại Công ty một cách khách quan, chặt chẽ, khoa học và hiệu quả.

6. Công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học và đầu tư thiết bị:

Công tác đào tạo nâng cao trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực luôn được Công ty quan tâm: cử cán bộ tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, đào tạo ngắn hạn do cấp trên tổ chức, hàng năm Công ty tự tổ chức các lớp tập huấn cho cán bộ kỹ thuật trong các lĩnh vực mà công ty đang hoạt động.

- Năm 2020 Công ty đã mua sắm, bổ sung thêm 03 máy quét A3, 01 máy quét A4, 02 máy GPS 3 tần số và sửa chữa một số thiết bị cũ với tổng giá trị là 425 triệu đồng. Nhìn chung công ty đầu tư mua sắm máy móc thiết bị tương đối đầy đủ, hiện đại các đơn vị sử dụng, bảo quản và khai thác có hiệu quả.

7. Về chế độ đối với người lao động

* Chế độ BHXH

- Chế độ chính sách đối với người lao động luôn được Công ty quan tâm, đảm bảo đầy đủ, kịp thời và đúng chế độ. Công ty đã nộp đầy đủ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động đến hết tháng 12/2020.

- Từ 1/1/2020 đến ngày 31/12/2020 Công ty đã giải quyết nghỉ chế độ BHXH và chấm dứt HĐLĐ cho 28 người (trong đó nghỉ hưu theo Bộ luật lao động là 6 người; chuyển công tác: 22 người) và tiếp nhận mới là 6 người.

- Thanh toán đầy đủ, kịp thời chế độ ốm đau, thai sản cho người lao động.

* Chế độ tiền lương:

Việc thanh toán tiền lương, tiền thưởng, phân phối thu nhập cho người lao động được thực hiện công khai, đúng quy định, đúng Quy chế nội bộ của Công ty.

- Công tác nâng lương, chuyển ngạch của Công ty luôn được thực hiện đúng quy định. Tính đến 31/12/2020 Công ty đã làm thủ tục xét và nâng lương, chuyển ngạch cho 43 người trong đó: nâng lương thường kỳ cho 43 người.

- Tiền lương của cán bộ quản lý, người lao động gián tiếp được trả hàng tháng theo bảng chấm công, bảng thanh toán lương.

- Hàng tháng người lao động trực tiếp được ứng một phần lương phục vụ cho chi phí ăn ở, sinh hoạt, phần còn lại được thanh toán hết khi thanh toán công đoạn hoặc quyết toán kết thúc công trình.

- Các khoản tiền thưởng ngày lễ, tết và phân phối lợi nhuận được thực hiện công khai, kịp thời và có ký xác nhận của người lao động.

- Việc thực hiện ký kết, chấm dứt hợp đồng lao động giữa Công ty và người lao động cùng các chế độ, quyền lợi đối với người lao động được thực hiện theo đúng Luật Lao động và Điều lệ của Công ty.

- Tổng số lao động bình quân trong năm là 276 người.

- Tổng quỹ lương năm 2020 là: 27.287 triệu đồng.

- Thu nhập bình quân 8.239 triệu/người/tháng.

- Năm 2020 Công ty đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế và các khoản nộp ngân sách đối với Nhà nước. Công ty đã đóng đầy đủ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và giải quyết các chế độ khác cho người lao động theo đúng quy định hiện hành.

8. Công tác thực hiện kế hoạch thu hồi vốn và thoái vốn nhà nước:

- Hiện tại vốn nhà nước vẫn chiếm 64,84% do Công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam nắm giữ tương đương 1.543.100 cổ phiếu.

- Năm 2020 dự kiến tỷ lệ chia cổ tức: 1,73%. Số cổ tức phải trả Công ty là: 266.956.300 đồng.

- Theo Nghị quyết số 48/NQ-HĐTV ngày 23/10/2017 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam (nay là công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam) về việc thực hiện thoái vốn tại các Công ty cổ phần nhưng việc thoái vốn tại Công ty đến nay vẫn chưa thực hiện được do cách xác định giá trị đất của Công ty chưa có hướng dẫn cụ thể.

III. Đánh giá tình hình hoạt động của Ban kiểm soát công ty Cổ phần Đo đạc và Khoáng sản 5 năm (2016-2020):

Công ty Cổ phần Đo đạc và Khoáng sản hoạt động sản xuất kinh doanh chủ yếu về tư vấn, dịch vụ trong các lĩnh vực đo đạc bản đồ, quản lý đất đai, địa chất khoáng sản.... địa bàn hoạt động rộng khắp trong cả nước.

- Tại Công ty cổ phần Đo đạc và Khoáng sản: Chủ tịch Hội đồng quản trị, các thành viên hội đồng quản trị và Ban tổng Giám đốc Công ty luôn có mối quan hệ chặt chẽ với nhau nên việc tổ chức điều hành các hoạt động của Công ty luôn thống nhất.

- Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Công ty điều hành hoạt động của Công ty tuân thủ các quy định của pháp luật, thực hiện nghiêm túc Điều lệ Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc công ty đã bám sát Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông hằng năm để thực hiện quản lý và điều hành công ty.

- Hội đồng Quản trị đã tổ chức và duy trì đều đặn các phiên họp định kỳ theo quy định, ngoài ra để ra các quyết định phê duyệt, chỉ đạo kinh doanh kịp thời, Hội đồng Quản trị thường xuyên thực hiện lấy ý kiến các thành viên Hội đồng Quản trị; trong các phiên họp Hội đồng Quản trị nói riêng và hoạt động của Hội đồng Quản trị nói chung, các thành viên Hội đồng Quản trị tham gia đầy đủ, đã làm việc với tinh thần trách nhiệm cao để đưa ra các nghị quyết và quyết định kịp thời để định hướng, chỉ đạo kinh doanh theo đúng các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và quy định của pháp luật.

- Các quyết định của Chủ tịch và Ban giám đốc và các cán bộ quản lý đều hướng tới lợi ích chung, đúng theo định hướng phát triển Công ty theo Nghị quyết hội nghị đại biểu người lao động, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Điều lệ Công ty.

- Công tác tổ chức, điều hành hoạt động của Công ty đều tuân theo hệ thống các nội quy, quy chế trong nội bộ công ty và các hướng dẫn, văn bản khác do Công ty ban hành nhằm cụ thể hóa các mặt hoạt động của Công ty trên cơ sở các quy định của Điều lệ Công ty và Pháp luật của Nhà nước. Tất cả các văn bản, quy chế trong nội bộ Công ty được thực hiện đầy đủ và nghiêm túc, người lao động tin tưởng vào Ban lãnh đạo của Công ty khi thấy quyền lợi của mình được đảm bảo đầy đủ. Hàng năm hệ thống các nội quy, quy chế nội bộ của Công ty đã được điều chỉnh, bổ sung phù hợp với các quy định hiện hành và tình hình thực tế hoạt động của Công ty.

Ban Kiểm Soát được cung cấp đầy đủ thông tin về các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và Ban tổng giám đốc. Được tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc. Ban Kiểm Soát nhận thấy các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Ban Tổng giám đốc phù hợp với

luật doanh nghiệp và điều lệ Công ty, cũng như đã thể hiện được mục tiêu của đại hội đồng cổ đông.

- Trong 5 năm vừa qua về cơ bản công ty hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội cổ đông đã đề ra. Đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động.

- Hàng năm công ty đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế và các khoản nộp ngân sách đối với Nhà nước.

- Công ty đóng đầy đủ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và giải quyết các chế độ khác cho người lao động theo đúng quy định hiện hành

- Công tác nâng lương, chuyển ngạch hàng năm của Công ty luôn được thực hiện đúng quy định, kịp thời cho người lao động.

- Công tác đào tạo nâng cao trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực luôn được Công ty quan tâm.

- Công tác kế toán tuân thủ đầy đủ các quy định liên quan, đảm bảo nguyên tắc trung thực, thận trọng, hợp lý và báo cáo tài chính đã được lập trên cơ sở tuân thủ đầy đủ các quy định hiện hành.

- Ban Kiểm Soát không phát hiện hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm điều lệ Công ty nào của các thành viên HĐQT, Ban Tổng giám đốc.

- Ban Kiểm Soát chưa nhận được ý kiến đóng góp, khiếu nại của cổ đông về các sai phạm của HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm soát luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi từ Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý trong Công ty để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông giao.

VI. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021

Để thực hiện tốt công tác kiểm soát theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Ban Kiểm soát xây dựng kế hoạch năm 2021 như sau:

- Giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty, tình hình thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội Đồng cổ đông, Hội đồng quản trị của Công ty.

- Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các hoạt động điều hành, quản lý kinh doanh theo chức năng, nhiệm vụ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty cũng như Quy chế Ban kiểm soát đã ban hành.

- Giám sát các kế hoạch, tình hình triển khai công tác sản xuất kinh doanh, đầu tư của Công ty.

- Xem xét, thẩm định báo cáo tài chính của Công ty.
- Giám sát sự phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban điều hành và Ban Kiểm soát.
- Các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm soát Công ty cho hoạt động năm 2020 và phương hướng hoạt động năm 2021 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

**T.M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nơi nhận:

- Chủ tịch HĐQT
- Lưu: KSV



Hoàng Thị Kim Thanh



Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2021

TỜ TRÌNH

**V/v: Kết quả sản xuất kinh doanh, phân phối lợi nhuận
và chia cổ tức năm 2020**

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020 của Quốc hội và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đo đạc và Khoáng sản;
- Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đo đạc và Khoáng sản xin kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kết quả sản xuất kinh doanh, phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2020 của Công ty cổ phần Đo đạc và Khoáng sản chi tiết như sau:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận 2020:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch %
1. Tổng giá trị SXKD	Tr.đ	55.000	60.900	110,73
2. Tổng doanh thu	Tr.đ	45.000	49.509	110,02
3. Tổng số lao động	Người	256	276	107,82
4. Tổng thu nhập bình quân	Tr.đ	8.000	8,239	102,99
5. Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	500,00	672,536	134,51
6. Nộp ngân sách nhà nước (Thuế TNDN)	Tr.đ	100	38.158	-
7. Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	400,00	634.378	-
8. Điều chỉnh thuế TNDN theo Biên bản kiểm tra thuế 2020	Tr.đ	-	222,834	-
9. Trích lập các quỹ	Tr.đ	-	-	-
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi	Tr.đ	-	-	-
- Quỹ khen thưởng Ban quản lý điều hành	Tr.đ	-	-	-
- Quỹ đầu tư phát triển	Tr.đ	-	-	-
10. Lợi nhuận sau thuế để trả cổ tức	Tr.đ	400,00	411.544	102,88
11. Tỷ lệ cổ tức	%	1,7	1,73	101,76



2. Phương án chia cổ tức năm 2020:

- a. Lợi nhuận sau thuế để trả cổ tức: 411.544.710 đồng, trong đó:
 - + Tỷ lệ cổ tức được chia: 1,73 %
 - + Số cổ tức trả Công ty TNHH MTV Tài nguyên và Môi trường Việt Nam:
 $15.431.000.000 \text{ đ} * 1,73\% = 266.956.300 \text{ đồng.}$
 - + Cổ tức trả cho Công đoàn cơ sở Công ty là: 9.272.800 đồng.
 - + Cổ tức trả cho cổ đông cá nhân là: 135.315.610 đồng.
- b. Hình thức chi trả cổ tức: bằng tiền mặt.
- c. Thời gian thực hiện: Quý III năm 2021.
- d. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định các phương án chi tiết chi trả cổ tức bao gồm cả phương án xử lý cổ phiếu lẻ (nếu có).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phạm Hùng Thuận



Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2021

TỜ TRÌNH

**V/v: Thông qua mức tiền lương, thù lao năm 2020
của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát**

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020 của Quốc hội và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đo đạc và Khoáng sản;
- Căn cứ Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ; Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng thường niên năm 2020;
- Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đo đạc và Khoáng sản xin kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua mức tiền lương, thù lao năm 2020 cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát của Công ty cổ phần Đo đạc và Khoáng sản như sau:

1. Tiền lương cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Thực hiện theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 29/6/2020 về việc chi trả tiền lương cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát dựa trên Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ và căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020.

Tổng tiền lương cho thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2020 là: 730.466.200 đồng.

2. Thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát kiêm nhiệm

- Thù lao thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm Phó tổng giám đốc: 1.500.000 đồng/tháng/người x 1 người x 12 tháng = 18.000.000 đồng.

- Thù lao thành viên Ban kiểm soát kiêm nhiệm: 800.000 đồng/tháng/người x 2 người x 12 tháng = 19.200.000 đồng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.



Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2021

TỜ TRÌNH

**V/v: Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh,
lợi nhuận, phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2021**

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020 của Quốc hội và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đo đạc và Khoáng sản;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đo đạc và Khoáng sản xin kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận, phân phối lợi nhuận và chia cổ tức của Công ty cổ phần Đo đạc và Khoáng sản năm 2021 chi tiết như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021
1. Tổng giá trị SXKD	Tr.đ	60.000
2. Tổng doanh thu	Tr.đ	50.000
3. Tổng số lao động	Người	273
4. Tổng thu nhập bình quân	Tr.đ	8,30
5. Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	600,00
6. Nộp ngân sách nhà nước (Thuế TNDN)	Tr.đ	120
7. Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	480
8. Trích lập các quỹ	Tr.đ	-
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi	Tr.đ	30-
- Quỹ Đầu tư phát triển	Tr.đ	-
- Quỹ thưởng Ban quản lý, điều hành	Tr.đ	20
9. Lợi nhuận chi trả cổ tức	Tr.đ	430
10. Tỷ lệ cổ tức	%	1,8

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị: (i) Chỉ đạo thực hiện Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 được Đại hội đồng cổ đông thông qua; (ii) Quyết định điều chỉnh Kế hoạch sản xuất kinh doanh khi cần thiết.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Phạm Hùng Thuận

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2021

TỜ TRÌNH

**V/v: Thông qua mức tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị và
Ban kiểm soát năm 2021 - Công ty cổ phần Đo đạc và Khoáng sản**

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020 của Quốc hội và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đo đạc và Khoáng sản;
- Căn cứ Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ; Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;
- Căn cứ Kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Đo đạc và Khoáng sản năm 2021.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đo đạc và Khoáng sản xin kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua mức tiền lương, tiền thưởng, thù lao năm 2021 cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát của Công ty cổ phần Đo đạc và Khoáng sản như sau:

1. Tiền lương, tiền thưởng, hỗ trợ chi phí khác cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Tiền lương, tiền thưởng, hỗ trợ chi phí khác của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát do Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đo đạc và Khoáng sản xây dựng và chi trả dựa trên cơ sở Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước, kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2021 và các nội quy, quy chế nội bộ của Công ty.

2. Thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát kiêm nhiệm

- Thù lao thành viên Hội đồng quản trị: 1.500.000 đồng/tháng/người

- Thù lao thành viên Ban kiểm soát: 800.000 đồng/tháng/người

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phạm Hùng Thuận

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2021

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua danh sách Công ty kiểm toán năm tài chính 2021

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020 của Quốc hội và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đo đạc và Khoáng sản;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đo đạc và Khoáng sản xin kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Đo đạc và Khoáng sản xem xét, thông qua và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn một trong các Công ty kiểm toán sau đây để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 cho Công ty cổ phần Đo đạc và Khoáng sản theo quy định của pháp luật:

1. Công ty TNHH Kiểm toán An Việt
2. Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY ACA
3. Công ty TNHH Kiểm toán Đông Á.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỖ TỊCH



Phạm Hùng Thuận

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2021

TỜ TRÌNH

**v/v Miễn nhiệm thành viên HĐQT, BKS do kết thúc nhiệm kỳ 2016 - 2021 và
bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021 - 2026**

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020 của Quốc hội và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Đo đạc và Khoáng sản;

Thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban Kiểm soát (BKS) Công ty cổ phần Đo đạc và Khoáng sản nhiệm kỳ 2016 - 2021 được Đại hội đồng cổ đông thành lập bầu ngày 12/04/2016 với nhiệm kỳ 5 năm. Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát đã hoàn thành nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao, đến nay đã kết thúc nhiệm kỳ.

Nhằm đảm bảo công tác quản trị, điều hành Công ty theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua miễn nhiệm thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2016 - 2021 và bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021 - 2026 như sau:

I. Miễn nhiệm thành viên HĐQT, BKS do kết thúc nhiệm kỳ 2016 - 2021

*** Thành viên Hội đồng quản trị:**

1. Ông Phạm Hùng Thuận: Chủ tịch HĐQT
2. Ông Vũ Quốc Lập : Thành viên HĐQT
3. Ông Lê Phương Châm: Thành viên HĐQT

*** Thành viên Ban kiểm Soát:**

1. Bà Hoàng Thị Kim Thanh: Trưởng Ban kiểm soát
2. Ông Ninh Hải Long: Thành viên BKS
3. Ông Nguyễn Hải Hà: Thành viên BKS

II. Bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021 - 2026

*** Bầu cử thành viên Hội đồng quản trị:**

- Thời gian nhiệm kỳ HĐQT: 5 năm (2021 - 2026)
- Số lượng thành viên HĐQT: 03 thành viên



*** Bầu cử thành viên Ban kiểm soát:**

- Thời gian nhiệm kỳ BKS: 05 năm (2021 - 2026)
- Số lượng thành viên BKS: 03 thành viên

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Bhạm Hùng Thuận



DỰ THẢO

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2021

QUY CHẾ

ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ VÀ BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN ĐO ĐẠC VÀ KHOÁNG SẢN NHIỆM KỲ 2021 - 2026

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020 của Quốc hội và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đo đạc và Khoáng sản;

Quy chế đề cử, ứng cử và bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026 Công ty cổ phần Đo đạc và Khoáng sản (Công ty) được thực hiện như sau:

1. BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (HDQT)

1.1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị gồm 03 thành viên;

1.2. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị

Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đo đạc và Khoáng sản là 05 (năm) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị theo nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị và có thể bầu lại với số lần không hạn chế.

1.3. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành làm HDQT (theo Điều 155 Luật Doanh nghiệp và Điều 13 Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty):

- a. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;
- b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;
- c. Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác;
- d. Thành viên Hội đồng quản trị không được là người có quan hệ gia đình của Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ.
- e. Các điều kiện khác theo quy định của pháp luật.

2. BẦU THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT (BKS)

2.1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát

Ban kiểm soát gồm 03 thành viên.

2.2. Nhiệm kỳ của Ban kiểm soát

Nhiệm kỳ của Ban kiểm soát là 05 năm; thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số lần không hạn chế.

2.3. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên BKS (theo Điều 169 Luật Doanh nghiệp, Điều 37.2 Điều lệ Công ty và Điều 25 Quy chế nội bộ về quản trị công ty):

- a. Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;
- b. Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;
- c. Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác;
- d. Không phải là người quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty;
- e. Không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp của công ty và công ty mẹ; người đại diện phần vốn của doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước tại công ty mẹ và tại công ty.

Kiểm soát viên phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện trên và không thuộc các trường hợp sau:

- Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
- Là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong ba (03) năm liền trước đó.

3. QUYỀN ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ LÀM THÀNH VIÊN HĐQT, BKS

3.1. Đề cử ứng cử viên HĐQT (Khoản 5, Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Điều 25.2 và 25.3 Điều lệ Công ty, Điều 13 Quy chế nội bộ về quản trị công ty)

- a. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị, cụ thể:
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ mười phần trăm (10%) đến ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ trên ba mươi lăm phần trăm (35%) đến sáu mươi lăm phần trăm (65%) được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ trên sáu mươi lăm phần trăm (65%) trở lên được đề cử đủ số ứng viên;
- b. Trường hợp số lượng ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử

vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Thủ tục Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu ứng viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử theo quy định pháp luật.

3.2. Đề cử ứng cử viên BKS (Khoản 5, Điều 115 Luật Doanh nghiệp và Điều 36 Điều lệ Công ty, Điều 26 Quy chế nội bộ về quản trị công ty)

- a. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát, cụ thể:
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ mười phần trăm (10%) đến ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ trên ba mươi lăm phần trăm (35%) đến sáu mươi lăm phần trăm (65%) được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ trên sáu mươi lăm phần trăm (65%) trở lên được đề cử đủ số ứng viên;
- b. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế quy định tại Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Cơ chế Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

4. HỒ SƠ THAM GIA ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ VÀO HĐQT, BKS

Cổ đông hoặc Nhóm cổ đông nắm giữ tỷ lệ như quy định tại Mục 3.1 và Mục 3.2 nêu trên khi ứng cử, đề cử ứng viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát công ty cần gửi về Công ty bằng hình thức gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện các tài liệu sau:

- (i) Bản gốc Đơn ứng cử/đề cử ứng viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát *(theo mẫu)*;
 - (ii) Sơ yếu lý lịch của ứng viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát *(theo mẫu)*;
- và
- (iii) Tài liệu chứng minh số cổ phần và thời gian nắm giữ liên tục 6 tháng tính đến ngày chốt danh sách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ vào ngày 05/04/2021.
 - (iv) Báo cáo đánh giá về đóng góp của ứng viên cho Công ty, trong trường hợp ứng viên đó hiện đang là thành viên Hội đồng quản trị/Ban Kiểm soát của Công ty;

Trường hợp là Nhóm cổ đông đề cử thì văn bản đề cử phải có chữ ký của tất cả các cổ đông tham gia Nhóm cổ đông đề cử, hoặc có văn bản ủy quyền (có công chứng/chứng thực) của nhóm cổ đông cho một cổ đông đại diện Nhóm thực hiện quyền đề cử.

5. NGUYÊN TẮC BẦU THÀNH VIÊN HĐQT, BKS

5.1. Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát, cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một ứng viên hoặc phân chia phiếu bầu cho một số ứng viên.

- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2026 là 03 (ba) thành viên, theo đó tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông bằng tổng số cổ phần sở hữu nhân (x) với 03 (ba).

- Số lượng thành viên bầu Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021 - 2026 là 03 (ba) thành viên, theo đó tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông bằng tổng số cổ phần sở hữu nhân (x) với 03 (ba).

5.2. Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của một cổ đông không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu).

Ví dụ về nguyên tắc bầu dồn phiếu:

Cổ đông A sở hữu 1.000 (một nghìn) cổ phần có quyền biểu quyết sẽ có $1.000 \times 3 = 3.000$ phiếu để bầu thành viên Hội đồng quản trị và $1.000 \times 3 = 3.000$ phiếu để bầu thành viên Ban kiểm soát.

Theo phương pháp bầu dồn phiếu, cổ đông A có thể bầu một trong các trường hợp như sau với điều kiện tổng số phiếu bầu không vượt quá 3.000 phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị và 3.000 phiếu bầu thành viên Ban kiểm soát.

- Bầu đều số phiếu bầu cho tất cả các thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát (mỗi ứng cử viên 1.000 phiếu);

- Hoặc bầu số phiếu bầu khác nhau cho mỗi ứng cử viên Hội đồng quản trị hoặc ban kiểm soát (VD: ứng cử viên A: 2.000 phiếu bầu; ứng cử viên B 1.000 phiếu bầu; ứng cử viên C: 0 phiếu bầu)

5.3. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên.

5.4. Nếu có nhiều ứng viên ngang số phiếu bầu làm cho việc chọn ra đủ số thành viên cần bầu không thực hiện được thì số ứng viên đó phải được bầu lại để chọn ra số thành viên còn thiếu sau khi các ứng viên có số phiếu bầu cao hơn đã được trúng cử. Việc bầu lại cũng vẫn theo nguyên tắc bầu dồn phiếu.

5.5. Mọi khiếu nại về kết quả bầu cử chỉ được xem xét ngay tại Đại hội, cổ đông không được phản đối tính hợp lệ này bất kỳ lúc nào khác. Trường hợp có bất đồng về thủ tục bầu cử hoặc kết quả bầu cử, Ban kiểm phiếu kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội

quyết định.

Cổ đông bầu cho ứng cử viên nào thì viết số phiếu muốn bầu cho ứng viên đó vào cột “Số phiếu bầu”.

Nếu cổ đông không bầu cho một hoặc một số ứng cử viên thì để trống hoặc gạch chéo vào cột “Số phiếu bầu”.

Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của một cổ đông không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu).

6. CÔNG BỐ KẾT QUẢ TRÚNG CỬ

6.1. Căn cứ vào Biên bản kiểm phiếu, kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát được Ban kiểm phiếu công bố ngay tại Đại hội.

6.2. Kết quả này sẽ được ghi nhận tại Nghị quyết của Đại hội.

7. HIỆU LỰC

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và chỉ áp dụng cho việc bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021 - 2026.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Phạm Hùng Thuận

PHỤ LỤC QUY CHẾ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ VÀ BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN ĐO ĐẠC VÀ KHOÁNG SẢN

HƯỚNG DẪN BẦU HĐQT & BKS NHIỆM KỲ 2021-2026
(Theo phương thức bầu dồn phiếu)

1. Loại phiếu bầu:

- Phiếu màu vàng: bầu HĐQT
- Phiếu màu hồng: bầu BKS

2. Bỏ phiếu:

- Bỏ phiếu bầu HĐQT vào thùng phiếu.
- Bỏ phiếu bầu BKS vào thùng phiếu.

3. Ghi phiếu bầu:

- Mỗi cổ đông có tổng số quyền được biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của HĐQT hoặc BKS.
- Cổ đông có thể chia tổng số quyền biểu quyết cho tất cả các ứng viên, hoặc dồn hết tổng số quyền biểu quyết cho một hoặc một số ứng cử viên nhưng tổng số quyền đã biểu quyết cho các ứng cử viên không được vượt quá tổng số quyền được biểu quyết.

Ví dụ:

Giả sử Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chọn 03 thành viên BKS trong tổng số 03 ứng viên. Quý cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số quyền biểu quyết của cổ đông Nguyễn Văn A là:

$$(1.000 \times 3) = 3.000 \text{ quyền biểu quyết.}$$

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau:

Trường hợp 1: Cổ đông Nguyễn Văn A chia đều quyền biểu quyết của mình cho 3 ứng viên (tương đương mỗi ứng cử viên nhận được 1.000 quyền biểu quyết).

Họ tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1. Ứng viên 1	1.000
2. Ứng viên 2	1.000
3. Ứng viên 3	1.000
Tổng số quyền đã biểu quyết	3.000

Trường hợp 2: Cổ đông Nguyễn Văn A dồn hết quyền biểu quyết của mình cho 1 ứng viên (Trường hợp bên dưới là dồn hết cho Ứng viên 2)

Họ tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1. Ứng viên 1	0
2. Ứng viên 2	3.000
3. Ứng viên 3	0
Tổng số quyền đã biểu quyết	3.000

Trường hợp 3: Cổ đông Nguyễn Văn A bỏ phiếu biểu quyết của mình cho 3 ứng viên (Nhưng không đều nhau)

Họ tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1. Ứng viên 1	1.000
2. Ứng viên 2	800
3. Ứng viên 3	1.200
Tổng số quyền đã biểu quyết	3.000

Trường hợp 4: Cổ đông Nguyễn Văn A chia quyền biểu quyết của mình cho vài ứng viên (trường hợp bên dưới là dồn cho 02 ứng viên: Ứng viên 2 và Ứng viên 3)

Họ tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1. Ứng viên 1	0
2. Ứng viên 2	2.000
3. Ứng viên 3	1.000
Tổng số quyền đã biểu quyết	3.000

5. Phiếu bầu không hợp lệ

- Phiếu không theo mẫu quy định, không có dấu của Công ty.
- Phiếu gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHDCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu.
- Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền).
- Các trường hợp khác quy định tại Quy chế bầu cử.

Ví dụ:

Cổ đông Nguyễn Văn A chia quyền biểu quyết của mình cho 3 ứng viên (nhưng vượt quá tổng số quyền biểu quyết)

Họ tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1. Ứng viên 1	1.000
2. Ứng viên 2	2.000
3. Ứng viên 3	1.000
Tổng số quyền đã biểu quyết	4.000

Việc bầu thành viên HĐQT cũng được thực hiện tương tự như bầu thành viên
BKS

Hà Nội, ngày 07 tháng 4 năm 2021

**HƯỚNG DẪN ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ ỨNG VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN
KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN ĐO ĐẠC VÀ KHOÁNG SẢN
NHIỆM KỲ 2021 - 2026**

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần Đo đạc và Khoáng sản

Ngày 29/04/2021, tại Hội trường Công ty, số 80 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội, Công ty cổ phần Đo đạc và Khoáng sản sẽ tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021. Một trong các nội dung quan trọng của Đại hội đồng cổ đông là bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026 để thay thế các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát hết nhiệm 5 năm từ 2016-2021. Theo quy định của Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều lệ Công ty, Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng có quyền ứng cử/đề cử ứng viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Đo đạc và Khoáng sản nhiệm kỳ 2021-2026.

Để cổ đông có thể thực hiện tốt quyền ứng cử, đề cử của mình, Hội đồng quản trị Công ty xin trân trọng gửi tới các cổ đông Hướng dẫn ứng cử, đề cử ứng viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát của Công ty nhiệm kỳ 2021-2026 với các nội dung sau:

1. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT (theo Điều 155 Luật Doanh nghiệp và Điều 13 Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty):

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;
- Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác;
- Thành viên Hội đồng quản trị không được là người có quan hệ gia đình của Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ.
- Các điều kiện khác theo quy định của pháp luật.

2. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên BKS (theo Điều 169 Luật Doanh nghiệp, Điều 37.2 Điều lệ Công ty và Điều 25 Quy chế nội bộ về quản trị công ty):

- Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;
- Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;
- Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác;
- Không phải là người quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao



- động của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;
- e. Không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp của công ty và công ty mẹ; người đại diện phần vốn của doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước tại công ty mẹ và tại công ty.

Kiểm soát viên phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện trên và không thuộc các trường hợp sau:

- Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
- Là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong ba (03) năm liền trước đó.

3. Đề cử ứng cử viên HĐQT (Khoản 5, Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Điều 25.2 và 25.3 Điều lệ Công ty, Điều 13 Quy chế nội bộ về quản trị công ty)

- a. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị, cụ thể:
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ mười phần trăm (10%) đến ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ trên ba mươi lăm phần trăm (35%) đến sáu mươi lăm phần trăm (65%) được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ trên sáu mươi lăm phần trăm (65%) trở lên được đề cử đủ số ứng viên;
- b. Trường hợp số lượng ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Thủ tục Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu ứng viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử theo quy định pháp luật.

4. Đề cử ứng cử viên BKS (Khoản 5, Điều 115 Luật Doanh nghiệp và Điều 36 Điều lệ Công ty, Điều 26 Quy chế nội bộ về quản trị công ty)

- a. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát, cụ thể:
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ mười phần trăm (10%) đến ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ trên ba mươi lăm phần trăm (35%) đến sáu mươi lăm phần trăm (65%) được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ trên sáu mươi lăm phần trăm (65%) trở lên được đề cử đủ số ứng viên;
- b. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế quy định tại Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Cơ chế Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

7878
CÔNG TY
PHẦN
HẠN V
NG S
A - T

5. Tài liệu ứng cử, đề cử:

Cổ đông hoặc Nhóm cổ đông nắm giữ tỷ lệ như quy định tại Mục 3 và Mục 4 nêu trên khi ứng cử, đề cử ứng viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát công ty cần gửi về Công ty bằng hình thức gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện các tài liệu sau:

- (i) Bản gốc Đơn ứng cử/đề cử ứng viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát (theo mẫu);
- (ii) Sơ yếu lý lịch của ứng viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát (theo mẫu); và
- (iii) Tài liệu chứng minh số cổ phần và thời gian nắm giữ liên tục 6 tháng tính đến ngày chốt danh sách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ vào ngày 05/04/2021.
- (iv) Báo cáo đánh giá về đóng góp của ứng viên cho Công ty, trong trường hợp ứng viên đó hiện đang là thành viên Hội đồng quản trị/Ban Kiểm soát của Công ty;

Trường hợp là Nhóm cổ đông đề cử thì văn bản đề cử phải có chữ ký của tất cả các cổ đông tham gia Nhóm cổ đông đề cử, hoặc có văn bản ủy quyền (có công chứng/chứng thực) của nhóm cổ đông cho một cổ đông đại diện Nhóm thực hiện quyền đề cử.

Ghi chú:

❖ Để thuận tiện trong công tác tổ chức và chuẩn bị tài liệu bầu cử, Công ty trân trọng đề nghị các cổ đông/nhóm cổ đông đáp ứng điều kiện ứng cử/đề cử gửi Tài liệu ứng cử, đề cử (bản gốc hoặc bản sao) quy định tại Mục 5 nêu trên về Công ty cổ phần Đo đạc và Khoáng sản trước 17h ngày 26/04/2021. Bản gốc Tài liệu ứng cử, đề cử (trong trường hợp chưa gửi về Công ty bằng hình thức gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện) cổ đông/nhóm cổ đông gửi trực tiếp cho Ban Tổ chức khi làm thủ tục đăng ký tham dự Đại hội vào ngày 29/04/2019.

+ Địa chỉ liên hệ: Công ty cổ phần Đo đạc và Khoáng sản, Số 80, Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội

+ Người liên lạc: Nguyễn Thị Thanh Thùy

+ Điện thoại: 0243.8311628; 0983018979

Fax: 0243.7764278;

+ Email: thuylong79@gmail.com.

❖ Cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nộp bản gốc Tài liệu ứng cử, đề cử quy định tại Mục 5 nêu trên cho Công ty (trước khi diễn ra Đại hội hoặc trước khi thông qua danh sách ứng cử/đề cử tại Đại hội), việc ứng cử/đề cử của cổ đông/nhóm cổ đông không đúng quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty thì việc ứng cử/đề cử của cổ đông/nhóm cổ đông sẽ không có giá trị tại Đại hội.

Tài liệu đính kèm:

- Đơn ứng cử/đề cử ứng viên HĐQT và BKS;
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên HĐQT và BKS.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phạm Hùng Thuận



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



ĐƠN ỨNG CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ BAN KIỂM SOÁT
NHIỆM KỲ 2021- 2026

Kính gửi: Công ty Cổ phần Đo đạc và Khoáng sản

Tên tôi là:.....

CMND/CCCD/Hộ chiếu/ĐKDN số:.....

Ngày cấp:..... Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn:

Chuyên ngành:

Hiện đang sở hữu:.....cổ phần, tương ứng.....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Đề nghị Công ty Cổ phần Đo đạc và Khoáng sản cho tôi được tự ứng cử làm ứng cử viên tham gia vào Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Đo đạc và Khoáng sản nhiệm kỳ 2021- 2026.

Nếu được các Cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên Hội đồng Quản trị/Ban Kiểm soát tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty Cổ phần Đo đạc và Khoáng sản.

Tôi cam đoan những thông tin tôi cung cấp là đúng sự thật và tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội đồng Cổ đông về tính chính xác, trung thực của nội dung hồ sơ gửi kèm.

Xin trân trọng cảm ơn.

Hồ sơ kèm theo:

- Bản sao hợp lệ CMND/CCCD/Hộ chiếu;
- Bản sao hợp lệ các bằng cấp;
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên (*theo mẫu*);
- Giấy xác nhận sở hữu cổ phần liên tục trong thời gian ít nhất 06 tháng tính đến ngày chốt danh sách cổ đông tham dự đại hội thường niên năm 2021 (ngày 05/04/2021).
- Báo cáo đánh giá về đóng góp của ứng viên cho Công ty, trong trường hợp ứng viên đó hiện đang là thành viên Hội đồng quản trị/Ban Kiểm soát của Công ty;

....., ngày..... tháng 4 năm 2021

Người ứng cử
(Ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



ĐƠN ĐỀ CỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/BAN KIỂM SOÁT
NHIỆM KỲ 2021-2026

Kính gửi: Công ty cổ phần Đo đạc và Khoáng sản

Tôi/Chúng tôi là cổ đông của Công ty cổ phần Đo đạc và Khoáng sản nắm giữ.....cổ phần (bằng chữ.....), chiếm..... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, có tên trong danh sách dưới đây:

TT	Họ và tên	Mã số cổ đông	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu	Số cổ phần năm giữ	Thời gian bắt đầu năm giữ	Ký tên
1						
2						
3						
4						
5						
6						
7						
8						
9						
10						
	Tổng số cổ phần					

Sau khi nghiên cứu Dự thảo Quy chế đề cử, ứng cử và bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026 của Công ty cổ phần Đo đạc và Khoáng sản, tôi/chúng tôi đồng ý đề cử: Ông (bà) có tên trong danh sách sau tham gia ứng cử bầu thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026:

TT	Họ và tên	Số CMND/ CCCD/ Hộ chiếu	Địa chỉ	Trình độ học vấn	Số cổ phần sở hữu	Vị trí ứng cử

Đồng thời, chúng tôi thống nhất cử (*áp dụng trong trường hợp nhóm cổ đông đề cử*):

Ông/Bà:.....

Mã số cổ đông (nếu có):.....

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu:....., cấp ngày.....tại:.....

Làm đại diện nhóm để thực hiện các thủ tục đề cử/ứng cử thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Đa đặc và Khoáng sản theo đúng Quy chế đề cử, ứng cử và bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026.

Tôi/Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc đề cử này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật và Quy chế ứng cử, bầu cử của Công ty.

Hồ sơ của các cá nhân được đề cử kèm theo:

- Bản sao hợp lệ CMND/CCCD/Hộ chiếu;
- Bản sao hợp lệ các bằng cấp;
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên (*theo mẫu*);
- Báo cáo đánh giá về đóng góp của ứng viên cho Công ty, trong trường hợp ứng viên đó hiện đang là thành viên Hội đồng quản trị/Ban Kiểm soát của Công ty;

.....ngày tháng năm 2021

(Các) Cổ đông

(Ký và ghi rõ họ tên)



Ảnh 3x4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



SƠ YẾU LÝ LỊCH

**ỨNG CỬ VIÊN THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/BAN KIỂM SOÁT
NHIỆM KỲ 2021 - 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐO ĐẠC VÀ KHOÁNG SẢN**

- Họ và tên: Giới tính:
- Ngày sinh: Nơi sinh:
- Quốc tịch:.....
- Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp: Nơi cấp:.....
- Hộ khẩu thường trú:
- Chỗ ở hiện nay:
- Số cổ phần sở hữu: cổ phần
- Trình độ văn hóa: Trình độ chuyên môn:
- Vị trí ứng cử/được đề cử:
- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Vị trí công việc

- Các chức danh quản lý đang nắm giữ tại các công ty/tổ chức khác, bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của công ty khác (liệt kê cụ thể chức vụ và tên công ty/tổ chức):
- Lợi ích có liên quan tới Công ty cổ phần Đo đạc và Khoáng sản và các bên có liên quan của Công ty cổ phần Đo đạc và Khoáng sản:
- Ứng cử viên thừa nhận, đồng ý và cam kết rằng:
 - Các thông tin được cung cấp, xác nhận trên đây đầy đủ, chính xác và trung thực. Công ty cổ phần Đo đạc và Khoáng sản được toàn quyền sử dụng các thông tin được cung cấp, xác nhận trên đây nhằm mục đích cho việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị/thành viên Ban kiểm soát của Công ty cổ phần Đo đạc và Khoáng sản và nhằm mục đích thực hiện công bố thông tin trên trang điện tử của Công ty cổ phần Đo đạc và Khoáng sản và/hoặc để thực hiện công bố thông tin trong trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

- b. Không vi phạm các quy định về đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên Hội đồng quản trị/thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Công ty cổ phần Đo đạc và Khoáng sản và các quy định của pháp luật hiện hành.
- c. Thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, trung thành, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty cổ phần Đo đạc và Khoáng sản nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị/ Ban kiểm soát.
- d. Ứng cử viên hoàn toàn chịu trách nhiệm nếu có thông tin sai lệch, thiếu sót và/hoặc chậm trễ, không cập nhật thông tin cho Công ty cổ phần Đo đạc và Khoáng sản.

....., ngàytháng 4 năm 2021

Người khai

(Ký, ghi rõ họ tên)

Lưu ý:

- Mẫu này dành cho ứng viên ứng cử hoặc được đề cử vào Hội đồng quản trị/Ban Kiểm soát;
- Mẫu này được gửi về Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Đo đạc và Khoáng sản trước 17h00 ngày 26/04/2021 theo địa chỉ: Số 80, Phố Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội
- Ảnh mới chụp không quá 06 tháng.



Số: 2021/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2021

DỰ THẢO



NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐO ĐẠC VÀ KHOÁNG SẢN

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020 của Quốc hội và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đo đạc và Khoáng sản;
- Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Đo đạc và Khoáng sản ngày 29 tháng 4 năm 2021;

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua các báo cáo sau:

- Báo cáo của Ban Tổng giám đốc kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.
- Báo cáo về hoạt động của HĐQT năm 2020 và phương hướng hoạt động năm 2021;
- Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt.
- Báo cáo giám sát tình hình hoạt động SXKD năm 2020 của Ban kiểm soát.

Điều 2: Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020; kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 với các nội dung cơ bản như sau:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận 2020:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch %
1. Tổng giá trị SXKD	Tr.đ	55.000	60.900	110,73
2. Tổng doanh thu	Tr.đ	45.000	49.509	110,02
3. Tổng số lao động	Người	256	276	107,82
4. Tổng thu nhập bình quân	Tr.đ	8.000	8,239	102,99
5. Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	500,00	672,536	134,51
6. Nộp ngân sách nhà nước (Thuế TNDN)	Tr.đ	100	38.158	-
7. Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	400,00	634.378	-

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch %
8. Điều chỉnh thuế TNDN theo Biên bản kiểm tra thuế 2020	Tr.đ	-	222,834	-
9. Trích lập các quỹ	Tr.đ	-	-	-
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi	Tr.đ	-	-	-
- Quỹ khen thưởng Ban quản lý điều hành	Tr.đ	-	-	-
- Quỹ đầu tư phát triển	Tr.đ	-	-	-
10. Lợi nhuận sau thuế để trả cổ tức	Tr.đ	400,00	411.544	102,88
11. Tỷ lệ cổ tức	%	1,7	1,73	101,76

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận, phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2021:

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021
1. Tổng giá trị SXKD	Tr.đ	60.000
2. Tổng doanh thu	Tr.đ	50.000
3. Tổng số lao động	Người	273
4. Tổng thu nhập bình quân	Tr.đ	8,30
5. Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	600,00
6. Nộp ngân sách nhà nước (Thuế TNDN)	Tr.đ	120
7. Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	480
8. Trích lập các quỹ	Tr.đ	-
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi	Tr.đ	30-
- Quỹ Đầu tư phát triển	Tr.đ	-
- Quỹ thưởng Ban quản lý, điều hành	Tr.đ	20
9. Lợi nhuận chi trả cổ tức	Tr.đ	430
10. Tỷ lệ cổ tức	%	1,8

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị: (i) Chỉ đạo thực hiện Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 được Đại hội đồng cổ đông thông qua; (ii) Quyết định điều chỉnh Kế hoạch sản xuất kinh doanh khi cần thiết.

Điều 3. Thông phương án chia trả cổ tức năm 2020 như sau:

1. Lợi nhuận sau thuế để trả cổ tức: 411.544.710 đồng, trong đó:

+ Tỷ lệ cổ tức được chia: 1,73 %

+ Số cổ tức trả Công ty TNHH MTV Tài nguyên và Môi trường Việt Nam: $15.431.000.000 \text{ đ} * 1,73\% = 266.956.300 \text{ đồng}$.



- + Cổ tức trả cho Công đoàn cơ sở Công ty là: 9.272.800 đồng.
- + Cổ tức trả cho cổ đông cá nhân là: 135.315.610 đồng.
- 2. Hình thức chi trả cổ tức: bằng tiền mặt.
- 3. Thời gian thực hiện: Quý III năm 2021.
- 4. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định các phương án chi tiết chi trả cổ tức bao gồm cả phương án xử lý cổ phiếu lẻ (nếu có).

Điều 4. Thông qua mức tiền lương, thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát như sau:

1. Thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2020
 - Thù lao thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm Phó tổng giám đốc: 1.500.000 đồng/tháng/người x 1 người x 12 tháng = 18.000.000 đồng.
 - Thù lao thành viên Ban kiểm soát kiêm nhiệm: 800.000 đồng/tháng/người x 2 người x 12 tháng = 19.200.000 đồng.
 - Tiền lương cho thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát: Thực hiện theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 26/4/2019 về việc chi trả tiền lương cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát dựa trên Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ và căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020.

Tổng tiền lương cho thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2020 là: 730.466.200 đồng.

2. Tiền lương, thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2021:
 - Tiền lương, tiền thưởng của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát do Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đo đạc và Khoáng sản xây dựng và chi trả dựa trên cơ sở Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước, kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2021 và các các nội quy, quy chế nội bộ của Công ty.

- Thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát kiêm nhiệm

+ Thù lao thành viên Hội đồng quản trị: 1.500.000 đồng/tháng/người

+ Thù lao thành viên Ban kiểm soát: 800.000 đồng/tháng/người.

Điều 5: Thông qua tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 cho Công ty cổ phần Đo đạc và Khoáng sản.

Đại hội đã thông qua tờ trình lựa chọn danh sách công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 gồm:

1. Công ty TNHH Kiểm toán An Việt.
2. Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY ACA.
3. Công ty TNHH Kiểm toán Đông Á.

757
TƯ
AN
C V
IG S

Và ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong các công ty kiểm toán trong danh sách các công ty kiểm toán trên để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 cho Công ty cổ phần Đo đạc và Khoáng sản theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 6: Kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Đo đạc và Khoáng sản đã bầu 03 thành viên Hội đồng Quản trị và 03 thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021 - 2026 như sau:

Danh sách trúng cử vào Hội đồng Quản trị

- | | |
|------------------|--------------------------|
| 1. Ông/Bà: ----- | Tỷ lệ phiếu bầu: -----% |
| 2. Ông/Bà: ----- | Tỷ lệ phiếu bầu: ----- % |
| 3. Ông/Bà: ----- | Tỷ lệ phiếu bầu: ----- % |

Danh sách trúng cử vào Ban Kiểm soát

- | | |
|------------------|--------------------------|
| 1. Ông/Bà: ----- | Tỷ lệ phiếu bầu: -----% |
| 2. Ông/Bà: ----- | Tỷ lệ phiếu bầu: ----- % |
| 3. Ông/Bà: ----- | Tỷ lệ phiếu bầu: ----- % |

(Có Biên bản kiểm phiếu kèm theo).

Điều 7: Điều khoản thi hành

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua toàn văn tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 tổ chức ngày 29/4/2021 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được thông qua.

Các Ông (Bà) thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai theo thẩm quyền, chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- Công ty TN&MT VN (để b/c);
- Website Surminco.com.vn
- Lưu: Văn thư, thư ký

**T/M ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH**

Phạm Hùng Thuận

